



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 745 + 8500

Chủ nhật

Ngày 10 - 4 - 2022

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:

13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544

BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn

EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG



Bảo tồn và phát huy giá trị di sản tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương

(Xem trang 2+3)



Ảnh tư liệu

Sẵn sàng tiêm vắc-xin phòng Covid-19
cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi



Trang 9

Hướng tới sản phẩm OCOP
gắn với du lịch sinh thái



Trang 12

Nuôi chim yến
TRÊN VÙNG ĐẤT VEN BIỂN



Trang 13

Bảo tồn và phát huy giá trị di sản tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương

■ THU HÀ
Thực hiện

Nếu coi tín ngưỡng là nét văn hóa truyền thống của dân tộc thì tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là nét văn hóa độc đáo, thể hiện sâu đậm nhất về quan niệm sống, cách đối nhân xử thế của người Việt Nam. Tính độc đáo tiêu biểu trong “Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương” được UNESCO vinh danh nằm ở chính tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên. Phóng viên đã phỏng vấn đồng chí Hồ Đại Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ, Trưởng ban Tổ chức Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng năm Nhâm Dần 2022 về việc bảo tồn và phát huy giá trị của tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương trong đời sống cộng đồng.



Hàng năm, Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng được tổ chức thành kính, trang nghiêm theo nghi lễ truyền thống.

Phóng viên: 10 năm trước, tháng 12/2012, tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ được UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Ngay sau đó, tỉnh Phú Thọ đã triển khai chương trình hành động quốc gia bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa như thế nào, thưa đồng chí?

Đồng chí Hồ Đại Dũng: Đặc biệt quan tâm đến việc bảo tồn và phát huy giá trị của di sản “Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương” đã được UNESCO vinh danh, tỉnh Phú Thọ cam kết và triển khai thực hiện tốt chương trình hành động quốc gia. Hàng năm, Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng luôn được tổ chức thành kính, trang nghiêm theo nghi lễ truyền thống. Thành công lớn nhất trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản chính là từ Khu di tích lịch sử Đền Hùng - trung tâm thực hành nghi lễ tín ngưỡng - với sự hội tụ sâu sắc nhất nghĩa “đồng bào”, ý thức nguồn cội của hàng triệu triệu người dân đất Việt và sự lan tỏa mạnh mẽ từ trung tâm Nghĩa Lĩnh không chỉ đến các di tích thờ Hùng Vương, danh tướng Hùng Vương trong tỉnh Phú Thọ mà còn lan rộng ra các di tích thờ Hùng Vương trong và ngoài nước, đều đồng loạt tổ chức Giỗ Tổ Hùng Vương vào ngày 10 tháng 3 âm lịch trang nghiêm, trọng thể. Thực hiện công tác

đầu tư, tôn tạo, tu bổ xây dựng di tích lịch sử đặc biệt quốc gia Đền Hùng theo đúng quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Đền Hùng, tỉnh Phú Thọ đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Ngày 22/10/2020, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã công nhận Khu di tích lịch sử Đền Hùng là khu du lịch quốc gia. Trở thành khu du lịch quốc gia có ý nghĩa rất lớn đối với thúc đẩy phát triển du lịch, thu hút đầu tư và xây dựng các sản phẩm du lịch, nhất là sản phẩm du lịch phát huy tiềm năng, giá trị của tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương và các di sản liên quan đến tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Qua đó lan tỏa mạnh mẽ hơn nữa đến đồng bào và du khách quốc tế về giá trị tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương - di sản quý báu của dân tộc.

Đến thời điểm hiện tại, tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ đã và đang được bảo tồn và phát huy theo đúng những cam kết trong chương trình hành động quốc gia nhằm bảo tồn và phát huy giá trị của di sản.

Phóng viên: Như đồng chí vừa cho biết, tỉnh Phú Thọ đã triển khai rất kịp thời chương trình hành động quốc gia bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa. Cụ thể, tỉnh đã tập trung vào những nội dung nào, thưa đồng chí?

Đồng chí Hồ Đại Dũng: Để nâng cao vai trò của cộng đồng, chủ thể sáng tạo, bảo tồn gìn giữ và phát huy giá trị di sản, tỉnh Phú Thọ đã tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho người dân được tham gia vào các hoạt động sáng tạo văn hóa, bảo tồn các tập quán tín ngưỡng, nhất là trong các dịp Lễ hội Đền Hùng mừng 10 tháng 3 âm lịch hàng năm. Khuyến khích việc trao truyền, thực hành nghi lễ, tín ngưỡng cho các thế hệ. Vào những kỳ lễ hội, các nghi thức tế lễ được giới thiệu, nhận diện giá trị và hướng dẫn việc thực hành cho những người trực tiếp tham gia, đặc biệt là lớp trẻ thông qua các cuộc tập huấn về tín ngưỡng và thực hành nghi lễ. Tỉnh đã phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục nghiên cứu, kiểm kê khoa học các di tích thờ cúng Hùng Vương trên địa bàn tỉnh và cả nước. Thông qua kiểm kê nắm bắt tổng thể và thực trạng không gian tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương để có biện pháp bảo tồn, khôi phục và phát huy. Song song với đó, công tác tổ chức sưu tầm, bổ sung các truyền thuyết, nghi thức, trò diễn dân gian liên quan đến tín ngưỡng thờ Hùng Vương của người Việt cũng được quan tâm triển khai thực hiện. UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, các cơ quan chuyên môn phối hợp cùng cộng đồng các địa phương tổ chức nghiên cứu, kiểm kê khoa học các di tích

thờ cúng Hùng Vương trên địa bàn; xây dựng ngân hàng dữ liệu về tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương tại Khu di tích lịch sử Đền Hùng. Tỉnh cũng đã xây dựng đề án “Xây dựng Việt Trì trở thành thành phố lễ hội về với cội nguồn dân tộc Việt Nam”. Chú trọng bảo tồn và phát huy hai di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại là tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ và hát Xoan Phú Thọ.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan địa phương và cộng đồng dân cư trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của di sản; xây dựng các chương trình văn hóa, giáo dục để phổ biến trên các phương tiện truyền thông của trung ương và địa phương nhằm giới thiệu, phổ biến, quảng bá, tuyên truyền về tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ; UBND tỉnh Phú Thọ đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khu di tích lịch sử Đền Hùng phối hợp tổ chức chương trình giáo dục đưa di sản vào trường học. Đổi mới và nâng cao nội dung chương trình học Lịch sử, Ngữ văn, chú trọng giáo dục phổ biến, nâng cao nhận thức về giá trị và sự cần thiết bảo vệ di sản, về các truyền thuyết lịch sử và về tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương cho học sinh...

Phóng viên: Lễ hội Đền Hùng gắn với tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là một trong những hình thức biểu đạt tập trung nhất của tín ngưỡng thờ Tổ. Theo đồng chí, việc tổ chức Lễ hội Đền Hùng có ý nghĩa như thế nào để tỉnh Phú Thọ tiếp tục thực hành cam kết với UNESCO về bảo tồn và phát huy giá trị tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương?

Đồng chí Hồ Đại Dũng: Lễ hội Đền Hùng là biểu tượng của tinh thần đại đoàn kết, là dịp quan trọng để mọi người dân hành hương tìm về nguồn cội, tưởng nhớ công ơn của các Vua Hùng. Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương thể hiện niềm tự hào, tự tôn dân tộc, khẳng định mọi người Việt Nam thuộc mọi dân tộc, mọi tầng lớp, dù già trẻ, gái trai, dù đang sinh sống ở Việt Nam hay ở nước ngoài đều có chung một cội nguồn, chung một ngày Giỗ Tổ vào ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch hàng năm đã trở thành điểm hẹn tâm linh của mọi người dân nước Việt. Việc tổ chức lễ Giỗ Tổ Hùng Vương được đặc biệt chú trọng, nhằm giáo dục truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, tôn vinh công đức các Vua Hùng đã có công dựng nước và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương giờ đây trở thành ngày hội văn hóa của toàn dân tộc, có ý nghĩa vô cùng sâu sắc trong đời sống văn hóa tâm linh của cộng đồng để tri ân tổ tiên, gắn kết cộng đồng và cầu mong tổ tiên phù hộ cho quốc thái, dân an. Đó cũng chính là bản thể, cội nguồn sự hình thành, kết nối của tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, từ gia đình đến dòng họ, đến quốc gia, dân tộc. Sự cố kết chặt chẽ ấy chính là sức mạnh bền vững để tạo nên giá trị bản sắc riêng có của dân tộc Việt Nam và của tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương. Lễ hội

Đền Hùng còn là dịp quan trọng để chúng ta quảng bá ra thế giới về một di sản vô cùng giá trị, độc đáo, đã tồn tại hàng nghìn năm, ăn sâu vào tâm hồn, tình cảm, trở thành đạo lý truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” của đồng bào cả nước, kiều bào ta ở nước ngoài và nó đã khiến cho cả thế giới phải vị nể ý thức nguồn cội của mỗi người Việt Nam.

Phóng viên: Đã tròn 10 năm tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương được vinh danh. Từ đó đến nay, chúng ta đã đạt được nhiều thành tích quan trọng trong việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản. Xin đồng chí cho biết, thời gian tiếp theo nhiệm vụ bảo vệ, gìn giữ được đặt ra như thế nào đối với tỉnh Phú Thọ để tiếp tục lan tỏa tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương trong đời sống đương đại?

Đồng chí Hồ Đại Dũng: Để tiếp tục lan tỏa tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ trong đời sống cộng đồng, trong giai đoạn tới tỉnh tập trung chỉ đạo, triển khai một số nội dung trọng tâm: Tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm, tập hợp các truyền thuyết, nghi lễ, diễn xướng dân gian; khôi phục và bảo tồn các lễ hội liên quan đến tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương. Tuyên truyền, vận động làm chuyển biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân về di sản văn hóa phi vật thể tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là tài sản quý giá của nhân loại và vai trò, trách nhiệm của họ trong việc bảo vệ, phát huy các giá trị to lớn của tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương. Phát huy vai trò của cộng đồng là một giải pháp quan trọng và bền vững trong việc bảo tồn di tích nhằm hướng đến mục đích: Mỗi người dân vừa là người tham gia bảo vệ vừa là người thụ hưởng những giá trị của di sản văn hóa mang lại. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến, quảng bá về tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ, các giá trị văn hóa vùng Đất Tổ... đến tất cả các cấp, các ngành và nhân dân toàn tỉnh, du khách trong và ngoài nước, thông qua đó cộng đồng nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ, tu bổ, tôn tạo các di tích nơi thực hành tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương. Tập trung xây dựng, phê duyệt quy hoạch hệ thống các di tích liên quan đến thờ cúng Hùng Vương, các tướng lĩnh thời Hùng Vương bảo đảm chủ động, khoa học, hiệu quả... Đẩy mạnh công tác xã hội hóa hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản văn hóa, gắn bảo tồn, phát huy giá trị của các di sản văn hóa với phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch tâm linh. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ văn hóa vừa có năng lực, trình độ vừa có tâm huyết, là cơ sở quan trọng, là nguồn lực bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cả trước mắt và lâu dài. Hoạch định và thực hiện nhiều biện pháp, cơ chế, chính sách nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn đồng chí!



Du khách thập phương hành hương về Khu di tích lịch sử Đền Hùng.

Thăm miền Đất Tổ

■ NGỌC TUYẾN
Kiến Xương

Con về Đất Tổ hôm nay
Còn nghe vang vọng tiếng chày năm nao
Nghĩa Lĩnh một dải non cao
Đôi bờ ngô lúa sông Thao cọ xèo
Tháng ba nắng mới vàng hoe
Mộc miên đỏ rực lập lòe đơm xôi...
Khách về thấy hội muôn nơi
Cùng chung dòng máu đất trời Văn Lang
Giãi bày trong nền tâm nhang
Hương thơm lan tỏa đất làng Hy Cương
Mấy nghìn năm - một chặng đường
Phong Châu - Phú Thọ quê hương một vùng
Bánh chưng từ thuở Vua Hùng
Bánh tai, bánh tẻ dâng cùng nước non
Câu xoan điệu hát véo von
Ra về những tưởng mãi còn trong ta
Yêu sao Đất Tổ quê Cha
Ngọn nguồn ai dễ xóa nhòa nhạt phai
Trung du một buổi sớm mai
Núi giăng mờ ảo nắng cài trên nương
Ung dung rảo bước trên đường
Khu di tích - là cả chương oai hùng
Ngày Quốc giỗ - nặng tình chung
Văn Lang - Đất Việt, Vua Hùng nghìn năm.

Tháng ba trẩy hội Đền Hùng

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thái Thụy



Tháng ba trẩy hội Đền Hùng
Hàng cây trở lộc, tán rừng muốt xanh
Lá reo trong ngọn gió lành
Nắng lên nhuộm sắc trời xanh vô cùng.

Không gian vọng tiếng bập bùng
Trống đồng điểm nhịp - Vua Hùng luyện quân
Hòa vào với trống hội xuân
Câu xoan ai hát giọng ngân ầm rìng.

Kính dâng lên các Vua Hùng
Bánh dày mịn trắng, bánh chưng xanh mềm
Nghìn đời nhớ mãi không quên
Chuyện Vua lợi rượu “tịch điền” ngày xưa.

Như là đi lạc cõi mơ
Kìa! Gà chín cựa nhón nhơ bên đường
Voi chín ngà thoáng trong sương
Chín hồng mao - ngựa cuối đường ung dung...

Tháng ba trẩy hội Đền Hùng
Hồn non nước nhập hòa trong hồn người
Dấu đi cuối đất cùng trời
Cõi thiêng - Đất Tổ, là nơi ta về.

Những câu chuyện một thời vàng son

CỦA LỊCH SỬ VIỆT NAM

■ Nhà sử học LÊ VĂN LAN

1. “Đất có Thổ Công, sông có Hà Bá”, từ xa xưa đã là câu nói chắc nịch niềm tin thần thánh của người Việt về những giá trị tâm linh trên từng tấc thước nước non Tổ quốc mình

Những vị Thần Núi đã vượt cao lên trên nền cảnh ấy. Đây là Đức Thánh Tản - Sơn Tinh ở ngọn Tổ Sơn, Ba Vì. Là Tây Thiên Quốc Mẫu Lăng Thị Tiêu trên đỉnh rừng Tam Đảo huyền kỳ...

Vì là Thần Núi nên các vị đều có sức mạnh đa năng, nhưng chắc vững như đá núi mà trước hết là tài chiến trận. Nếu Sơn Tinh có thần lực đưa được các loài muông thú vào cuộc chống đánh thủy tai thì Lăng Thị Tiêu lại huy động được cả mây núi và giông bão để cùng quân sĩ lâm trận...

Một vị “Thần chiến tranh” hết sức đặc biệt tính Việt, là Phù Đổng Thiên Vương - Thánh Gióng: Vừa đánh được giặc bằng roi sắt trên mình ngựa sắt biết phun lửa, lại vừa nhổ được cả bụi tre rậm rạp, kênh cang đầy gai nhọn mà quét quét, diệt sạch quân thù!

Chuyển sang lĩnh vực làm ăn sinh sống trên các miền đất nước Việt Cổ thì nếu ở miền ven biển Nga Sơn, Thanh Hóa bây giờ - nhưng xưa kia là biển đảo đầy - có Mai An Tiêm, thì ở vùng đầm nước Dạ Trạch (Hưng Yên ngày nay) hình thành từ một vụ ngập lụt sụt lở cát đất lớn ngày xưa, cũng có Chử Đồng Tử...

Nếu Mai An Tiêm được coi là một thần sáng tạo và Tổ nghiệp nghề của việc trồng trọt những quả dưa hấu thơm đỏ và mát ngọt từ số phận phải từ dân biệt xứ, thì Chử Đồng Tử từ nhân thân nghèo đói chỉ một manh khố che thân lại trở thành chủ nhân giàu có của cả một tòa đô thị trù phú, nhờ tài giao thương mà trở thành Tổ nghề buôn bán lăm lợi lộc...

2. Đã có một đợt tác động tới thân thể và sự nghiệp của các vị thần linh sông núi, đất đai và ngành nghề như thế này, được tạm gọi là “Hùng Vương hóa”! Tức thị: Các vị đều được thu hút vào, tập hợp lại ở trong vòng hào quang của các Vua Hùng

Sơn Tinh trở thành con rể, làm bộ tướng, cận thần của nhà vua thậm chí thành “cố vấn tối cao”, khuyên giải nhà vua từ bỏ đối đầu, nhường ngôi cho Thực Phán, theo tinh thần “hòa giải dân tộc” khi xảy ra cuộc chiến Hùng - Thực!

Lăng Thị Tiêu thì sau những trận đem quân bán bộ giúp Vua Hùng đánh giặc, đã được nhà vua lựa chọn, thu nạp làm Hoàng Hậu.

Thánh Gióng thì vì nghe theo lời kêu gọi “Cần Vương” giúp Vua Hùng đánh giặc mà đã có thể từ chỗ chỉ là một cậu bé “ba năm chẳng nói chẳng cười trơ trơ” vụt trở thành dũng sĩ khổng lồ, quét sạch xâm lược ra khỏi cõi bờ!

Những Mai An Tiêm, Chử Đồng Tử..., cũng thế, đều vốn là hoặc trở thành con nuôi hoặc con rể Vua Hùng, làm nên công và nghiệp lớn, ở và từ cương vị đó, cho dù



Tái hiện cảnh Vua Hùng dạy dân cấy lúa ở phường Minh Nông, thành phố Việt Trì.



Đền Trung - nơi nhà Vua cùng các lạc hầu, lạc tướng bàn quốc sự.

cũng bởi quan hệ với nhà vua mà có khó khăn, trục trặc!

“Hấp lực Hùng Vương” vậy là đã thành hiện thực của sự tràn đầy trong thế giới huyền thoại nước Việt! Được sự thu hút và thu dung của hấp lực này, quang sáng của nhiều vị thần linh trên thần điện nước Việt cũng trở nên rực rỡ hoặc uy nghiêm hơn. Như Sơn Tinh, Thánh Gióng, Chử Đồng Tử thì đã trở thành lưng lầy ba trong bốn “Tứ bất tử”. Lăng Thị Tiêu hóa thân cũng thành “Tây Thiên Quốc Mẫu”. Những giá trị tinh thần, đạo đức cả triết lý nữa, cũng xuất lộ, khi Sơn Tinh - như đã nói ở trên - trở thành “mẫu đề” của tinh thần “hòa giải dân tộc”; Thánh Gióng thì làm và là khuôn mẫu của tinh thần cao thượng, khi thắng giặc rồi thần nhiên bỏ lại bộ giáp trụ của công danh mà bay về trời; Chử Đồng Tử: Mẫu đề của tấm lòng hiếu thảo và hiếu thuận; Mai An Tiêm: Gương sáng của sức chịu đựng và kiến tạo...

“Hấp lực Hùng Vương” không dừng ở đó mà còn “tràn bờ” tới những miền cổ tích, để - chẳng hạn - làm cho sự tích Trầu - Cau cũng có cội nguồn được tình nghĩa gia đình, vợ chồng, anh em... và sự tích

Bánh Chung - Bánh Giầy thì có thêm các ý nghĩa vũ trụ cùng nhân sinh sâu sắc, đẹp đẽ cho việc tạo tác các đồ ăn thức uống “văn hóa ẩm thực” dân tộc.

Và đồng thời với những tác động như thế, “Hấp lực Hùng Vương” cũng hiển nhiên khiến được sự hình dung bức tranh toàn cảnh về thời đại dựng nước và giữ nước đầu tiên của lịch sử dân tộc, sinh động và phong phú lên, những sắc màu và đường nét rất nhiều.

3. Cũng đã có một đợt tác động nữa đến kho tàng huyền thoại và cổ tích nước Việt Nam, tạm gọi là “Phú Thọ hóa” với “trung tâm hút sóng” là: Đền Hùng

Ấy là khi, chẳng hạn như Vua Hùng cần cần thận việc tìm nơi đặt kinh đô Văn Lang, sai đàn chim phượng hoàng đi đào 100 giếng nước trước, thì địa chỉ để đào được 99 khẩu, phải là miền Việt Trì! Sau đấy, nơi nhà vua chọn lựa để lầu son gác tía được xây dựng làm chỗ ngai ngự, thì đó phải là ngọn núi Đâu Trâu - tức núi Cỏ,

mà nhờ thế được thành tên Nghĩa Lĩnh, có 99 con voi - nay đã hóa thành các đôi gò quanh miên, hiệu nghĩa mà châu về! Còn con voi bất nghĩa dám quay đầu châu về phương Bắc thì đã bị vua sai nàng Bầu đi chém cổ, bây giờ vẫn rỉ máu mà nằm thành quả đồi ở Phú Hộ (Phù Ninh)...

Ngọn Nghĩa Lĩnh cũng từ đây và đến nay được mang thêm tên gọi là Núi Hùng. Vì chỗ đỉnh núi mà Vua Hùng xưa đã ngự lên cầu trời cho bộ tướng Thánh Gióng của mình đánh thắng được giặc Ân, có tòa ngự điện Kính Thiên, nay chính là Đền Thượng. Nơi nhà vua cùng các lạc hầu, lạc tướng bàn bạc quốc sự, thì bây giờ là Đền Trung đấy. Rất đặc biệt nữa là khu Đền Hạ có tích thiêng còn ngược được cả thời gian lên tới tận buổi trước khi các Vua Hùng xuất hiện! Vì đấy là nơi Tổ Mẫu Âu Cơ đã đặt bọc trăm trứng mà khẩn cầu trời đất cho mẫu sinh được cả trăm con trai...

Và Tổ Mẫu Âu Cơ, khi dẫn đàn con nửa trăm ngược lên niền rừng núi, khai phá giang sơn, thì địa chỉ của điểm đến, không thể ở đâu khác mà chính là Hiền Lương, Hạ Hòa. Cũng như là Sơn Tinh, trước khi thành Thần Núi Ba Vì, thì quê hương bản quán phải là ở Lăng Xương, Thanh Thủy...

Địa bàn Phú Thọ càng trở thành một “nguồn hút sóng” mạnh khi những sự tích và nhân vật mới được hình thành mà chưa thành hình với sự phát triển đầy đủ cảnh lá xum xuê thì đã được chốt lại địa chỉ phải là ở đây, như: Thanh Đình, Lâm Thao là chỗ nhà vua đi săn; Minh Nông, Việt Trì là nơi nhà vua dạy dân trồng lúa... Thậm chí, giọng hát Xoan giúp được vợ vua dịu cơn đau đẻ, thì đấy là ở An Thái!

“Phú Thọ hóa” - đưa về cho Phú Thọ những ngọn nguồn của các câu chuyện và sự tích liên quan đến nhà vua và thời đại Hùng Vương như thế, chính đã là một “thi pháp”, khiến cho sự chỉ định miền “Đất Tổ” của cả nước có thêm sự vững chãi sinh động và lung linh các đường nét đẹp thiêng.

TỔ MẪU ÂU CƠ trong đời sống tín ngưỡng mẫu ở Việt Nam

■ PGS, TS PHẠM LAN OANH
Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

Tín ngưỡng về các vị thần có công với non sông đã là nét văn hóa đặc sắc từ ngàn đời của người dân Việt Nam. Cùng với các sinh hoạt thường ngày được lặp đi lặp lại trong lịch sử tới ngày nay, những lễ nghi tôn kính các vị thần đã trở thành phong tục tập quán thể hiện đạo lý truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”. Các thực hành trong lễ hội, các nghi lễ dân gian, các câu chuyện về các vị thần, vị thánh, đất và người... luôn được cộng đồng gìn giữ và lưu truyền để trở thành nét văn hóa đặc sắc của các vùng quê Việt Nam.



Nghi lễ tế nữ quan tại lễ hội đền Mẫu Âu Cơ.

Niềm tin của các thế hệ người dân đã khiến lịch sử ngàn năm của dân tộc trở nên gần gũi, thân thuộc và gắn bó với cuộc sống hàng ngày đầy sắc màu của họ. Về với vùng Đất Tổ ngày nay, chúng ta dễ dàng chiêm nghiệm niềm tin tín ngưỡng về Quốc Mẫu Âu Cơ - người Mẹ vĩ đại của dân tộc.

Quốc Mẫu Âu Cơ là biểu tượng đi vào lịch sử văn hóa dân tộc Việt Nam cùng Quốc Tổ Lạc Long Quân. Đôi vợ chồng huyền thoại đã trở thành cặp đôi Cha - Mẹ dân tộc khi sinh ra bọc trăm trứng. Từ trăm trứng nở ra trăm người con trai mạnh khỏe, cường tráng và giỏi giang. Truyền thuyết làng mạn trên đã đi vào lịch sử dân tộc cùng hai tiếng đồng bào (cùng một bọc sinh ra) trong niềm tự hào con Rồng, cháu Tiên, dòng dõi Hùng Vương của thời đại văn minh Đông Sơn rực rỡ.

Nền nông nghiệp sơ khai đã dần thay thế phương thức săn bắt/bẩn và hái lượm nguyên thủy. Văn hóa trồng cấy và chăn nuôi gia cầm, gia súc phản ánh quá trình người Việt cổ dần dần tiến xuống vùng châu thổ để hình thành nhà nước. Vùng núi non rừng thẳm đã dần lùi xa để Cha Lạc Long Quân có thể thuận tiện dẫn 50 con xuống biển và Mẹ Âu Cơ dẫn 50 con

lên vùng núi khi trăm con đã đủ khôn lớn. Truyền thuyết kể rằng Cha Lạc Long Quân nói với Mẹ Âu Cơ: “Ta là giống Rồng đứng đầu thủy tộc, nàng là giống Tiên sống trên cạn là chính, thủy khắc hỏa, tuy khí âm dương hợp lại mà sinh trăm con, chung hợp thật khó vì dòng giống bất đồng khó ở lâu với nhau được”. Tài liệu của đền Mẫu Âu Cơ còn ghi hành trình Mẹ Âu Cơ cùng 49 người con theo triển sông lên miền ngược. Dọc đường đi, người thì chọn dừng chân ở khúc sông để chài cá, người thì ở lại trên bờ làm nghề trồng cây hái quả... từ đó làng mạc dần hình thành. Người con cả đã lên ngôi vua, lấy niên hiệu Hùng Vương thứ nhất, đặt tên nước là Văn Lang, đóng đô ở Phong Châu. Sau cùng, Mẫu Âu Cơ và số ít người con trai còn lại quyết định dừng chân ở vùng đất Hiền Lương phong cảnh tươi đẹp, sơn thủy hữu tình để khai sơn phá thạch, sinh cơ lập quán. Mẫu và các con dạy dân cấy lúa, trồng cây, nuôi tằm dệt vải..., dần dần cuộc sống sung túc theo thời gian.

Ký ức của người dân xã Hiền Lương, huyện Hạ Hòa từ bao đời còn nhớ các địa danh từ thuở xa xưa như gò Thị, gò Cây Dâu, giếng Loan, giếng Phượng... và họ nhớ ghi sâu sắc câu chuyện dải lụa đào

Mẹ Âu Cơ để lại cho con cháu trước khi bay vào cõi Tiên sau dịp tết tung bưng vào ngày mừng 7 tháng Giêng năm xưa. Đó là nơi xây đền Mẫu Âu Cơ hiện nay - ngôi nhà thiêng thờ Mẹ. Như bao bà mẹ, Mẹ Âu Cơ đã sản sinh ra nòi giống Tiên - Rồng và bao bọc, dạy dỗ, phù trì như Bà Mẹ Xứ Sở đầu tiên, nữ thần dạy dân định cư, làm nông nghiệp, tận dụng sức mạnh của đất đai mà trồng cấy, chăn nuôi để ổn định cuộc sống. Mẹ sinh ra các con và nuôi dưỡng các con bằng sự quan tâm, bằng trí tuệ, tình yêu và lao động. Mẹ là ngọn nguồn của lòng bác ái, tinh thần đoàn kết tương trợ Anh - Em, Con - Cháu, đồng bào đồng bọc sinh ra, biết giúp nhau khi khó khăn hoạn nạn. Mẹ sản sinh ra con người và tái sinh con người qua lao động, sáng tạo, truyền nghề. Đồng thời, Mẹ phù trì, dõi theo niềm vui trong cuộc sống, nỗi buồn hay những khó khăn do thiên tai, dịch họa gây ra. Như thế, cùng với niềm tin tín ngưỡng vào vạn vật hữu linh, tín ngưỡng tôn thờ các vị thần nguyên thủy, các vị thần nữ, khởi phát là Cha - Mẹ cội nguồn dân tộc ngày càng thấm đậm vào đời sống dân gian.

Sau này, đến triều vua Lê Thánh Tông (1442 - 1497), đền thờ Mẫu Âu Cơ được

con cháu dựng lên để tưởng nhớ Quốc Mẫu và tổ chức các thực hành văn hóa theo phong tục tập quán địa phương. Năm 1991, đền Mẫu Âu Cơ được Bộ Văn hóa công nhận là di tích lịch sử văn hóa quốc gia. Ngày 23/1/2017, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định công nhận tín ngưỡng thờ Mẫu Âu Cơ là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Ngày 15/1/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định công nhận Tượng Mẫu Âu Cơ (Niên đại thế kỷ XIX, thờ tại Đền Mẫu Âu Cơ, xã Hiền Lương, huyện Hạ Hòa) là bảo vật quốc gia.

Lễ hội “Tiên giáng” mừng 7 tháng Giêng hàng năm là ngày lễ trọng thể hiện lòng sùng mộ biết ơn Quốc Mẫu với những lễ vật tiêu biểu văn minh nông nghiệp gồm sản vật bánh gạo, xôi nếp, chè ngọt và hoa tươi quả tốt của địa phương. Các thực hành nghi lễ tế, rước, các trò chơi bách hỷ phản ánh đời sống dân gian vui tươi, trù phú, ấm no, hạnh phúc nhờ ơn phù trợ thiêng liêng của Quốc Mẫu và tiên tổ giống nòi Quốc Tổ Lạc Long Quân, các đời Vua Hùng dựng nước và giữ nước.

Mẫu Âu Cơ không chỉ được thờ phụng trực tiếp tại huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ mà còn mở rộng các nơi. Đền thiêng thờ Tổ Mẫu Âu Cơ được khởi công xây dựng trong khuôn viên Khu di tích lịch sử Đền Hùng tháng 9/2001, khánh thành vào tháng 1/2005. Khu di tích lịch sử Đền Hùng, đền thờ Quốc Tổ Lạc Long Quân, đền thờ Tổ Mẫu Âu Cơ là nơi hội tụ tinh hoa của tín ngưỡng thờ cúng Tổ tiên nước Việt, thờ cúng dòng dõi Hùng Vương ở Việt Nam với niềm kính ngưỡng sâu sắc nhất, là lễ hội thiêng liêng bậc nhất gắn với Bách Thần nguyên thủy. Trong niềm kính ngưỡng các Vua Hùng, lòng kính trọng với Cha Lạc Long Quân và Mẹ Âu Cơ diễn ra trải dài suốt năm nhưng tập trung vào dịp Giỗ Tổ Hùng Vương ngày 10 tháng 3 âm lịch. Sự ghi nhận của quốc tế khi UNESCO ghi danh “Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương” là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại càng củng cố niềm tin yêu, kính trọng Mẹ Âu Cơ - Mẹ của sự sống và lòng bao dung trong tâm trí và các thực hành văn hóa cũng như đạo lý dân tộc Việt Nam.

Hình ảnh Tổ Mẫu Âu Cơ - khởi nguồn của Bà Mẹ Xứ Sở vĩ đại tại vùng Đất Tổ cùng với các Bà Mẹ sáng tạo vũ trụ của tín ngưỡng thờ Mẫu ở Việt Nam, dù là bà mẹ cai quản vùng núi thẳm non cao, vùng đồng bằng, vùng sông nước, biển khơi, hay các tầng cao vũ trụ tới các thiên hà... thì các Mẫu/Mẹ luôn luôn hiện hữu và đồng hành cùng con cháu, đặc biệt gắn với thời điểm linh thiêng mà rộn rã là các lễ hội của cộng đồng sẽ mãi mãi là nét văn hóa đặc sắc không chỉ của Việt Nam mà còn là niềm tự hào của các di sản văn hóa đại diện cho sự tiến bộ nhân văn của nhân loại.



GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG

TRONG TÍN NGƯỠNG THỜ CÚNG TỔ TIÊN CỦA NGƯỜI VIỆT

■ NGUYỄN THANH

Thờ cúng tổ tiên vốn là một tín ngưỡng thiêng liêng, có từ thuở sơ khai của người Việt cổ. Trong tâm thức tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên thì Hùng Vương là đấng Quốc Tổ đã có công khai sáng ra dân tộc giống nòi. Vì vậy, từ xa xưa, tín ngưỡng thờ Hùng Vương vẫn được người Việt Nam nghiêm cẩn duy trì. Đền thờ Hùng Vương đã được dựng lập ở khắp các nẻo đường đất nước. Ngày 10 tháng 3 âm lịch được coi là ngày Quốc giỗ của dân tộc.

Thuở trước, các làng xã ở Thái Bình thường duy trì tín ngưỡng thờ Hùng Vương theo nhiều hình thức khác nhau. Có làng lập đền thờ riêng, có làng thờ cùng với các nhân thần, thiên thần trong các đền, miếu, am, phủ hoặc tại đình làng. Do nhiều nguyên nhân khác nhau, đến nay hầu hết các ngôi đền thờ Hùng Vương trên địa bàn Thái Bình đã bị hư hao. Hiện tại, ở thôn Thượng Ngạn, xã Văn Lang, huyện Hưng Hà còn ngôi đền thờ Hùng Nghi Vương cùng các tướng sĩ đã có công giúp Hùng Vương dẹp giặc. Nhân dân trong vùng vẫn quen gọi đền Nhà Vua hoặc đền Vua. Những năm gần đây, ngôi đền này đã được tôn tạo với quy mô hoành tráng. Ngày 10 tháng 3 âm lịch hàng năm là ngày hội của làng Thượng Ngạn, quy tụ con em xa gần của làng về giỗ Tổ. Bài văn tế ở đền Thượng Ngạn có đoạn:

“Nhớ tích xưa! Theo Ngọc phả lưu truyền:

Tháp Khu, thuộc trang Thượng Ngạn, là chốn địa linh.

Hơn 2000 năm trước, đã tọa lạc Hùng Vương linh từ,

Muôn dân xa gần quen gọi đền Vua...”.

Theo tâm thức dân gian thì tín ngưỡng thờ Hùng Vương và tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên là một. Việc thực hành tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên ở từng vùng miền trong cả nước thường có những nghi thức khác nhau. Xin giới thiệu quang cảnh chung về tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của người Việt ở châu thổ Bắc Bộ vốn được xem là phổ biến.

Từ cổ xưa, thờ cúng cha mẹ, ông bà, tổ tiên được coi là đạo hiếu không thể không thực hiện. Vào nửa đầu thế kỷ XVII, Alexandre de Rhodes đã viết trong sách Lịch sử vương quốc Đàng Ngoài về tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của người Bắc Kỳ. Theo nhân quan của một giáo sĩ phương

Tây, ông ta cho rằng đó là một “dị đoan” với những “sai lầm”: “Một trong những dị đoan rất thông thường và rất quyến rũ dân xứ này tin theo vì chữ hiếu, đó là yến tiệc họ sửa soạn để tưởng nhớ cha mẹ quá cố, gọi là lễ giỗ. Trong việc này có ba cái sai lầm lớn. Thứ nhất, họ tưởng cha mẹ đã quá cố được tự do trở về nhà con cháu... Thứ hai, họ ngày đại tin rằng hồn người chết cũng dùng thịt thà và dự yến ẩm của chúng ta. Do đó họ có thói sửa soạn một bữa giỗ rất thịnh soạn có thể có được. Người con trưởng và người thừa kế, khi bày bàn tiệc rồi thì đọc bài văn khấn như thể người quá cố đang có mặt... Cái sai lầm thứ ba, vô lý hơn hai cái sai lầm trước, có thể nói như một sự xúc phạm, đó là sự sống, sức khỏe, an vui trong gia đình và tất cả sự thịnh vượng vật chất trong nhà đều lệ thuộc vào cha mẹ đã khuất. Cuối cùng người con thừa kế, nhân danh các anh em và mọi người trong nhà, nài xin cha đừng quên các con và xin săn sóc gia đình, ban cho mọi người được sức khỏe, sống lâu và dư dật của cải. Cuối cùng toàn thể gia đình quỳ xuống, trán chạm đất như để xin người quá cố chúc phúc lành cho. Nghi thức này được tái diễn nhiều lần trong thời gian còn tang và nhất là vào ngày giỗ. Nếu người thừa kế quên thì họ hàng có thể đưa ra tòa và chắc chắn là sẽ không được hưởng gia tài vì vô ơn đối với người đã cho thừa kế...”

Trong năm còn có những lễ khác ít long trọng hơn theo tập tục cúng tế ông bà, cụ cố và tiên tổ, bên nội cũng như bên ngoại cho tới tám đời, mỗi vị đều có một ngày riêng. Và, bởi vì rất khó cho dân chúng nhớ đúng ngày thì mỗi năm có hai tháng là tháng bảy và tháng chạp được chỉ định cho dân chúng giỗ cha mẹ, không ai dám sai sót...

Người đàng ngoài có tâm tình hiếu thảo rất đặc biệt đối với cha mẹ đã qua

đời và tiêu phí quá đáng để cúng giỗ. Vì thế không những họ đâm ra nghèo túng mà còn làm cho họ mắc nợ nần, bởi muốn theo tục lệ và phép xã giao nên phải chi dụng không những về cỗ bàn mà còn về các nghi lễ khác, vừa vô ích vừa phù phiếm, nhưng theo phép xử thế, họ không sao tự miễn cho mình được. Thí dụ họ thì đua dựng nhà, sắm các dụng cụ bếp núc làm bằng tre nứa và giấy hoa rồi đem đi đốt. Họ diên đại tin rằng nhờ đồ vàng mã này người quá cố sẽ được nhà đẹp, đồ dùng tươm tất trong thế giới các người tới. Cũng diên đại như thế, vào ngày cuối năm, họ sắm quần áo cũng làm bằng giấy hoa rồi đem đốt. Họ kỳ khôi tưởng rằng hàng mã này sẽ trở thành áo mới, vải đẹp để dùng trong năm mới...”

Vào thế kỷ XVIII, Phạm Đình Hổ đã viết trong sách Vũ trung tùy bút về tín ngưỡng thờ cúng gia tiên: “Tục nước ta, nhà nào đến ngày giỗ thì hết sức lo tính, thậm chí phải đi vay mượn về làm cỗ bàn để đãi khách, không còn có chút gì thương nhớ cả... Ngày giỗ mà tế, theo tục, có làm cũng không sao. Miễn là không làm cỗ linh đình mời khách ăn uống nhộn nhịp, mà quên mất cái ý thương xót, kính mến đặt lễ tế vào ngày giỗ là được thế tục nay cứ nhân ngày giỗ để thiết khách, cho là một thói quen đi lại thù đáp lẫn nhau...”

Thông thường việc lập ban thờ để thờ cúng cha mẹ được duy trì ở mọi gia đình theo quan niệm con cái ở đâu cha mẹ ở đó, nhưng đến ngày giỗ cha mẹ, ông bà thường được tổ chức tại gia đình trưởng nam. Xưa và nay, việc thờ cúng gia tiên thuở trước thường được duy trì theo ngày giỗ của những người trong gia tộc đã quá cố. Giỗ cha mẹ được tổ chức tại gia đình người con trai trưởng. Giỗ ông, bà được tổ chức ở gia đình người cháu đích tôn. Giỗ cụ ông, cụ bà được tổ chức

tại nhà người cháu đích tôn. Các bậc cha chú ngành thứ cùng anh em con cháu nội ngoại đều phải theo giỗ. Những gia đình đông con cháu và có điều kiện từ 3 - 4 đời trở đi mà xây nhà thờ để thờ gia tiên thì gọi là từ đường tiểu chi, cũng có nơi gọi là từ đường chi. Từ 5 đời trở lên “ngũ đại mai thân chủ” thường có từ đường thờ riêng nếu không có từ đường riêng thì phối thờ ở từ đường đại tôn nhưng ngày giỗ vẫn được tổ chức tại nhà người trưởng nam của chi đó.

Ngày giỗ gọi là húy nhật hay kỵ nhật, có nghĩa là ngày kiêng kỵ. Nguyên ngày trước, lễ giỗ gọi là lễ chính kỵ. Trong lễ chính kỵ, cỗ bàn to nhỏ tùy cảnh, tùy tâm nhưng dù thế nào cũng không thể thiếu được bát com lông thật chặt và quả trứng gà luộc đặt trên đĩa có ít muối trắng...

Theo quan niệm xưa, vào ngày giỗ cha mẹ, ông bà, cụ, kỵ theo trục hệ 4 đời nếu con cháu không về là có lỗi. Những người giàu sang, có chức quyền mà không về phụng lễ càng bị dư luận chê cười là bất hiếu, bất lễ.

Trải khoảng 3 thập kỷ, từ sau 1955 đến trước công cuộc đổi mới giữa những năm 1980, việc thờ cúng tổ tiên ở nhiều nơi ít được chú trọng. Nhiều từ đường dòng họ bị hạ giải, nhiều gia phả dòng họ bị thất lạc, hư hao do những nguyên nhân khác nhau. Một phần gia tiên cũng ít được sạch cỗ, đồ hương và khá nhiều dòng họ bị thất lạc một tổ.

3 thập kỷ trở lại đây, dưới ánh sáng của công cuộc đổi mới, cách nhìn nhận về tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên cũng được thông thoáng hơn nên các hoạt động văn hóa, tâm tòng, tôn tạo từ đường, phần mộ, tục biên gia phả, duy trì giỗ họ được chấn hưng ở hầu khắp các gia đình, gia tộc trong cả nước. Hy vọng, trong quá trình giữ gìn và chấn hưng văn hóa, tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, trong đó có tín ngưỡng thờ Hùng Vương sẽ kế thừa có chọn lọc những yếu tố mang tính nhân văn theo tâm thức “Uống nước nhớ nguồn”, vun đắp tính cộng đồng, cộng cảm của gia tộc, giống nòi vốn có trong truyền thống của con cháu Hùng Vương.

Tháng ba VỀ TIÊN LA *trẩy hội*

■ THANH THỦY

Những ngày tháng 3 âm lịch, nhân dân huyện Hưng Hà nói riêng, du khách thập phương nói chung đang hướng về vùng đất cổ Đa Cương xưa, nơi thờ Đông Nhung Đại tướng Vũ Thị Thục - nữ anh hùng dân tộc đã có công cứu nước, cứu dân thoát khỏi ách đô hộ của quân Đông Hán để trẩy hội. Tự hào về bề dày truyền thống lịch sử, người dân nơi đây rất kiêu hãnh khi đã bảo tồn được nét đẹp văn hóa truyền thống ở lễ hội, đến nay vẫn truyền nhau câu ca “Đã là con mẹ, con cha - Tháng ba giỗ Mẫu Tiên La thì về”.



Múa rồng tại lễ hội đền Tiên La, xã Đoan Hùng, huyện Hưng Hà.

Ảnh tư liệu

Cách thành phố Thái Bình khoảng hơn 30km về phía Bắc, tại thôn Tiên La, xã Đoan Hùng có một ngôi đền ẩn mình trong những rừng nhãn xanh tốt. Đó là đền Tiên La (Tiên La linh từ), di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, nơi thờ Bát Nạn tướng quân Vũ Thị Thục (thường gọi là Thục Nương), một nữ tướng của Hai Bà Trưng đã có công đánh quân xâm lược phương Bắc, được phong chiếu “Đông Nhung Đại tướng”.

Lịch sử đã khẳng định: Hai Bà Trưng cùng với các nữ tướng (đứng đầu là Đông Nhung Đại tướng Vũ Thị Thục) là hình ảnh tiêu biểu của phụ nữ Việt Nam, làm rạng rỡ nòi giống Tiên Rồng. Những chiến công hiển hách của Đông Nhung Đại tướng Vũ Thị Thục đã được sử sách ghi danh và muôn đời các thế hệ người dân Việt Nam tôn vinh, ca ngợi. Nhiều năm đã trôi qua, quần thể khu di tích thờ Đông Nhung Đại tướng Vũ Thị Thục vẫn còn đó, được đời đời cháu con và nhân dân hương khói, giữ gìn. Hương Đa Cương xưa, nơi Đông Nhung Đại tướng tụ binh, dựng cờ khởi nghĩa và yên nghỉ vĩnh hằng đã đổi thay, phát triển. Đền thờ Thánh mẫu Đông Nhung Đại tướng Vũ Thị Thục tọa lạc ở hai bên bờ sông Tiên Hưng với kiến trúc uy nghi, lộng lẫy, từng bước xứng tầm với công lao to lớn của người nữ anh hùng dân tộc, trở thành một trong những điểm nhấn du lịch văn hóa tâm linh của huyện Hưng Hà.

Đền Tiên La được xây tại gò Kim Quy (nằm giữa thôn Tiên La) theo đúng nguyên mẫu kiến trúc cổ “tiên nhất, hậu đình”, từ cột, kèo đến đao mái uốn cong với kiểu dáng lưỡng long châu nguyệt, trên diện tích gần 6.000m². Mặt trước đền hướng ra sông Tiên Hưng, gần ngã ba đổ ra sông Luộc. Đền có 3 tòa điện chính là: tiền tế, trung tế và hậu điện hay còn gọi là hậu cung. Đặc biệt, toàn bộ vật liệu xây dựng đều bằng đá, riêng hậu cung gồm 3 gian, trong đó gian giữa là ngai và tượng thờ Bát Nạn tướng quân Vũ Thị Thục, xung quanh thờ các tướng sĩ của bà. Trên nóc hậu

cung treo bức đại tự “Vạn cổ anh linh”. Tương truyền, đây còn là nơi đặt mộ của bà Bát Nạn tướng quân Vũ Thị Thục. Cùng với kiến trúc đặc sắc, đền Tiên La còn lưu giữ nhiều đồ tế khí, đồ thờ có niên hạn từ thời Trần, Lê và được công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia năm 1986. Hàng năm, cứ vào dịp tháng 3 âm lịch, người dân lại mở lễ hội Tiên La, tục gọi là lễ “giỗ mẹ tháng ba” để tri ân công đức, giáo dục truyền thống yêu nước trong các tầng lớp nhân dân.

Đền Tiên La là một trong số ít ngôi đền có kiến trúc đá đồ sộ bậc nhất vùng châu thổ sông Hồng. Sự độc đáo của nghệ thuật kiến trúc và thể đất thiêng huyền bí của gò Kim Quy, nơi tọa lạc của ngôi đền đã tạo ra sự cộng hưởng diệu huyền, có sức hút khôn lường du khách muôn phương tìm về như một sự hội tụ các giá trị nhân văn trong tín ngưỡng thờ Thánh Mẫu của người Việt. Về với lễ hội Tiên La, du khách sẽ có nhiều ấn tượng đẹp với nhiều nghi thức tế lễ. Trong đó, nổi bật nhất là lễ rước nước trên sông được coi là loại hình văn hóa dân gian, một nghi thức tâm linh đặc biệt, biểu hiện tín ngưỡng cầu nước của nhân dân sống với nền văn minh lúa nước sông Hồng. Nghi lễ này còn có ý nguyện cầu mong tổ tiên trợ giúp cho mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu. Không những thế, du khách sẽ được chìm đắm trong những kiến trúc cổ kính mà ít nơi nào có được.

Theo phong tục cổ truyền, định lệ hàng năm, ngày 10/3 âm lịch là ngày khai mạc và tổ chức lễ hội đền Tiên La. Đây là dịp để các tầng lớp nhân dân Hưng Hà, đồng bào, du khách thập phương trong và ngoài nước về đây thắp hương tưởng niệm, tỏ lòng tri ân nữ anh hùng dân tộc. Đồng thời, thông qua đó giáo dục thế hệ trẻ lòng yêu nước, niềm tự hào về truyền thống đấu tranh anh dũng bất khuất, kiên cường chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam anh hùng.

**Ông Bùi Trung Kiên,
Phó Chủ tịch UBND huyện Hưng Hà**



Năm 2022, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên lễ hội đền Tiên La chỉ tổ chức phần lễ rước và dâng hương, không tổ chức phần hội. Do đó, chúng tôi chỉ đạo các địa phương và Ban Tổ chức lễ hội huy động 54 đoàn rước tham gia lễ rước và rút ngắn thời gian nhằm bảo đảm công tác phòng, chống dịch. Chúng tôi đã họp và phân công nhiệm vụ cho từng ban, ngành, đoàn thể và các địa phương để thực hiện nghiêm công tác phục vụ lễ hội bảo đảm an toàn, lành mạnh theo đúng quy định nếp sống văn minh; đồng thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi để du khách thập phương về tham quan, văn cảnh và dâng hương đúng nghi lễ văn hóa tâm linh theo phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

**Ông Nguyễn Văn Ba, Chủ tịch UBND xã Đoan Hùng,
huyện Hưng Hà**



Chúng tôi đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền như căng băng rôn, khẩu hiệu quảng bá về di tích lịch sử văn hóa đền Tiên La và tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid-19; phân công các lực lượng xây dựng kế hoạch thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, kiểm tra công tác phòng, chống cháy, nổ, an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường. Đồng thời, thường xuyên nhắc nhở các hộ kinh doanh gần khu vực đền Tiên La không lấn chiếm hành lang an toàn giao thông và tổ chức phân luồng giao thông, trông giữ xe phục vụ du khách và nhân dân địa phương vào dâng hương, tham gia lễ rước vào ngày mùng 10/3 âm lịch.

**Ông Đặng Vũ Trần Nhã, thủ nhang đền Tiên La,
xã Đoan Hùng, huyện Hưng Hà**



Lễ hội đền Tiên La được tổ chức hàng năm với nhiều hoạt động phong phú mang đậm bản sắc văn hóa tâm linh tri ân công đức của Đông Nhung Đại tướng quân, qua đó giáo dục truyền thống yêu nước trong các tầng lớp nhân dân. Để tạo ấn tượng trong lòng du khách cũng như quảng bá về khu di tích lịch sử văn hóa đền Tiên La đến với mọi miền Tổ quốc. Ban Tổ chức lễ hội đã xây dựng kế hoạch tổ chức bảo đảm trong tình hình mới; tăng cường công tác tuyên truyền trước, trong và sau lễ hội. Đồng thời, chỉnh trang khuôn viên tạo sự thông thoáng, yên bình cho du khách đến tham quan. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng chuẩn bị chu đáo các điều kiện về lễ rước bảo đảm an toàn, trang trọng.

Ông Bùi Ngọc Minh, Thành phố Hồ Chí Minh



Năm nào tôi cũng về trẩy hội đền Tiên La. Dù năm nay khác với những năm trước vì ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên không có phần hội nhưng tôi thấy công tác chuẩn bị cho lễ rước của đền diễn ra khẩn trương, trang trọng. Đến tham quan đền Tiên La, chúng tôi rất ấn tượng với sự mến khách của người dân nơi đây và được chiêm ngưỡng những giá trị văn hóa tâm linh, kiến trúc của ngôi đền. Đặc biệt, khi tìm hiểu về những giá trị văn hóa lâu đời của dân tộc ta, tôi càng tự hào và thêm yêu quê hương, đất nước.



XÂY DỰNG ĐẢNG

Vì cuộc sống hạnh phúc và bình yên của nhân dân

■ ĐÀO QUYÊN



Tổ công tác 141 Công an tỉnh thực hiện tuần tra, kiểm soát bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Thái Bình.

Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm sau khi ban hành đã nhận được sự đồng tình, đánh giá cao của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới nhằm tạo môi trường an toàn, lành mạnh, phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ cuộc sống hạnh phúc và bình yên của nhân dân.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Đồng chí Trần Văn Phúc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh cho biết: Do thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật được kiểm chế, số vụ phạm tội năm sau giảm hơn năm trước, nhiều loại tội phạm khó phòng ngừa đã giảm sâu như: gây thương tích, cướp, cướp giật, hủy hoại tài sản... Lực lượng công an đã phối hợp điều tra, khám phá nhanh các vụ trọng án; triệt phá nhiều băng, ổ nhóm tội phạm hình sự hoạt động phức tạp, gây bức xúc dư luận; đấu

tranh thành công nhiều vụ án đối tượng sử dụng công nghệ cao để phạm tội lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, đánh bạc và tổ chức đánh bạc; triệt phá các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn, hoạt động liên tỉnh, các tụ điểm, điểm boongke phức tạp mua bán, tổ chức sử dụng ma túy; xử lý nhiều vụ vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường, được cấp ủy, chính quyền, Bộ Công an ghi nhận và đánh giá cao. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác phòng, chống tội phạm còn nhiều tồn tại, hạn chế như: Số vụ phạm tội giảm nhưng chưa vững chắc, nhiều loại tội phạm xu hướng tăng. Nhóm tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe diễn biến phức tạp, xảy ra nhiều vụ giết người do nguyên nhân xã hội, hành vi bạo lực, mất nhân tính; tội phạm xâm hại tình dục trẻ em gây bức xúc dư luận. Nhóm tội phạm xâm phạm sở hữu chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm, đặc biệt là trộm cắp tài sản; tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra ở nhiều lĩnh vực, địa bàn. Tệ nạn cờ bạc, mại dâm diễn ra phức tạp. Đáng chú ý, thời gian gần đây tội phạm sử dụng công nghệ cao hoạt động mạnh với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi.

Trước diễn biến tình hình tội phạm

hiện nay, việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 25/1/2022 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm được đánh giá là chủ động, kịp thời, sát tình hình thực tiễn và nhận được sự đồng tình, đánh giá cao của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Ông Phí Quang Văn, Chi bộ tổ 7, thị trấn Diêm Điền (Thái Thụy) cho biết: Tôi cho rằng việc ban hành Nghị quyết là cần thiết, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay một số loại tội phạm có chiều hướng gia tăng. Bên cạnh đó, việc tạo ra môi trường an toàn, lành mạnh sẽ góp phần tăng cường hiệu quả thu hút đầu tư vào tỉnh, đây cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm mà tỉnh đang chú trọng triển khai thực hiện hiện nay. Còn theo ông Phạm Đăng Ngừ, nguyên Phó Giám đốc Công an tỉnh: Nghị quyết lần này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy có nhiều điểm nổi bật trong quan điểm chỉ đạo cũng như các mục tiêu, giải pháp thực hiện. Trong đó, việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm là giải pháp cơ bản có ý nghĩa quyết định. Có thể thấy, những hạn chế, yếu kém trong công tác phòng, chống tội phạm thời gian qua có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên

nhân chủ yếu là cấp ủy, chính quyền một số nơi chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên đối với công tác phòng, chống tội phạm, có biểu hiện đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; thiếu kiểm tra, theo dõi, giám sát. Vì vậy, việc xác định vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, trách nhiệm nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên; sự điều hành của chính quyền các cấp, các ngành, của các tổ chức chính trị - xã hội; trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong phòng, chống tội phạm là cần thiết, từ đó mới huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm.

Sau khi Nghị quyết số 04-NQ/TU được ban hành, các cấp, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã quán triệt nội dung Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên nhằm tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức, đồng thời triển khai xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống, đạt hiệu quả thiết thực. Đồng chí Trần Văn Phúc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh cho biết: Ngoài tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU trong giai đoạn 2022 - 2025, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cấp, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế địa phương, Đảng ủy Công an tỉnh đã chỉ đạo cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết thành các chương trình hành động, kế hoạch chuyên đề cụ thể. Xây dựng lộ trình thực hiện hàng năm trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Trong năm 2022 triển khai kế hoạch giảm 5% tội phạm về trật tự xã hội. Từng lực lượng rà soát, phân tích, nhận diện tội phạm; mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, các kế hoạch chuyên đề đấu tranh với các loại tội phạm nổi lên, nhất là triệt phá các băng nhóm tội phạm hình sự, các đường dây, tụ điểm phức tạp; tội phạm liên quan đến tín dụng đen, sử dụng công nghệ cao, xâm hại trẻ em, buôn lậu, gian lận thương mại, khai thác tài nguyên khoáng sản... Chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố; đẩy nhanh tiến độ điều tra giải quyết các vụ án, vụ việc, nhất là các vụ án, vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực của cơ quan điều tra và lực lượng trực tiếp phòng, chống tội phạm tại địa phương, nhất là đội ngũ cán bộ công an xã.

Tin rằng, với quyết tâm chính trị cao của toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, Nghị quyết số 04-NQ/TU sẽ sớm đi vào cuộc sống, tiếp tục tạo những chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm tốt an ninh trật tự, tạo môi trường an toàn, lành mạnh, phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đồng chí Nguyễn Trọng Lộ, Phó Bí thư thường trực Huyện ủy Hưng Hà



Trong thời gian tới, Huyện ủy Hưng Hà sẽ tập trung cụ thể hóa Nghị quyết số 04-NQ/TU thành các nhiệm vụ chuyên đề, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, trong đó chú trọng phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm. Chủ động xử lý công việc theo thẩm quyền, tăng cường phối hợp, không đùn đẩy trách nhiệm; thường xuyên đôn đốc, đánh giá, kiểm tra, giám sát, kịp thời giải quyết các vấn đề nổi lên trong công tác phòng, chống tội phạm. Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải tham gia phòng, chống tội phạm. Lấy kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội là một trong các tiêu chí đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan hàng năm.

Thượng tá Nguyễn Đình Quang, Trưởng Công an huyện Đông Hưng



Công an huyện đã tích cực tham mưu Huyện ủy, UBND huyện cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết số 04-NQ/TU thành các nhiệm vụ chuyên đề để triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương. Để chủ động trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, Công an huyện đã chỉ đạo các đội nghiệp vụ, công an các xã, thị trấn tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; trong đó, tập trung tuyên truyền, cảnh báo phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, nhất là tội phạm trộm cắp, cướp giật, lô đề, cờ bạc... và các biện pháp phòng ngừa để người dân biết, nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động quản lý và bảo vệ tài sản của mình. Bên cạnh đó, lực lượng công an tăng cường về cơ sở, gặp gỡ, trao đổi, nắm tình hình, đặc biệt là tại các tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp mà tội phạm thường lợi dụng sơ hở để thực hiện hành vi phạm tội.

Sẵn sàng tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi

■ HOÀNG LANH



Theo thông tin từ Bộ Y tế, dự kiến giữa tháng 4/2022, Việt Nam sẽ tổ chức tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi. Cùng với các tỉnh, thành phố trên cả nước, các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh đã rà soát, lập danh sách, bố trí nhân lực, cơ sở vật chất đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác để công tác tiêm vắc-xin diễn ra an toàn, khoa học, hiệu quả.



Tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho học sinh.

Mới đây, tại hội nghị tập huấn toàn quốc về công tác tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi với các địa phương trên cả nước, Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Trường Sơn cho biết: Việc tiêm chủng cho nhóm trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi rất quan trọng, được Bộ Y tế xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022. Hiện Bộ Y tế đã chỉ đạo các đơn vị thận trọng từng bước, làm việc khoa học và khách quan trên cơ sở tham khảo chương trình tiêm của các nước, các khuyến cáo của WHO, CDC Hoa Kỳ... Theo các chuyên gia, nhà khoa học, khi trở lại trường học, việc lây nhiễm Covid-19 của trẻ đã tăng lên do biến chủng Omicron. Mặc dù trẻ ở lứa tuổi này mắc Covid-19 phần lớn đều có mức độ bệnh nhẹ nhưng cũng ảnh hưởng tới sức khỏe. Bên cạnh đó, cũng đã có trường hợp gặp phải biến chứng khi mắc Covid-19 như: viêm cơ tim, hội chứng viêm đa hệ thống ở trẻ. Do đó, việc tiêm vắc-xin là rất cần thiết, bảo vệ trẻ trước đại dịch Covid-19.

Tại Thái Bình, để chuẩn bị cho công tác tiêm chủng, thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế, của tỉnh, các ngành, địa phương đã phối hợp tiến hành rà soát, lập danh sách, cấp mã định danh cho trẻ, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền về việc tiêm vắc-xin. Việc xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện tiêm chủng để có thể triển khai ngay khi vắc-xin được phân bổ về tỉnh.

Ông Nguyễn Văn Thom, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh cho biết: Tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ là nhiệm vụ rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Để chuẩn bị cho công tác tiêm vắc-xin trong suốt thời gian qua, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh, ngành y tế, giáo dục và đào tạo, các địa phương đã phối hợp rà soát, lập danh sách các trường hợp tiêm. Qua rà soát, trên địa bàn tỉnh có khoảng 200.000

trường hợp trong độ tuổi từ 5 đến dưới 12 tuổi cần được tiêm. Ngành y tế đã tham mưu kế hoạch tiêm để triển khai trên toàn tỉnh. Do tiêm vắc-xin cho các cháu nhỏ phải có sự đồng ý, ký cam kết của gia đình nên công tác truyền thông, hướng dẫn cũng được các đơn vị triển khai tích cực tới các phụ huynh có con trong độ tuổi tiêm chủng để các bậc phụ huynh hiểu được lợi ích của việc tiêm vắc-xin, từ đó hưởng ứng việc tiêm vắc-xin cho trẻ.

Bên cạnh đó, ngành y tế đã chuẩn bị hơn 300 điểm tiêm gồm: các điểm tiêm tại các xã, phường, thị trấn; các bệnh viện và một số điểm tiêm khác. Qua kinh nghiệm từ các nước đã triển khai cho thấy, việc tiêm vắc-xin cho trẻ an toàn dù có các tỷ lệ phản ứng nhất định. Các phản ứng sau tiêm nhẹ. Qua các đợt tiêm chủng, Thái Bình đã có kinh nghiệm triển khai các chiến dịch tiêm chủng lớn, trong đó có tiêm vắc-xin phòng Covid-19 với tỷ lệ cao, bảo đảm an toàn, hiệu quả. Việc tiêm vắc-xin đã đáp ứng yêu cầu, góp phần quan trọng trong công tác phòng, chống dịch, giảm tỷ lệ bệnh nhân chuyển nặng, tử vong.

Dịch bệnh đã được kiểm soát tốt, số ca mắc Covid-19 mới trên địa bàn tỉnh liên tục giảm trong những ngày gần đây. Số ca chuyển nặng cũng giảm. Kết quả đó có vai trò quan trọng của vắc-xin – vũ khí quan trọng bảo vệ sức khỏe người dân trước đại dịch. Vì thế, mỗi gia đình, người dân cần thực hiện nghiêm các khuyến cáo của ngành y tế, tiêm vắc-xin khi đến lượt để góp phần giảm các ca nặng và tử vong, bảo vệ người dân trước bối cảnh dịch bệnh có thể còn diễn biến phức tạp, khó lường.

Loại vắc-xin sử dụng tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là vắc-xin phòng Covid-19 Pfizer và vắc-xin Moderna. Cụ thể, vắc-xin của Pfizer sử dụng cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi; vắc-xin của Moderna dùng cho trẻ từ 6 đến dưới 12 tuổi.

Tiêm bắp; thời gian giữa các mũi tiêm cách nhau 4 tuần. Tiêm 2 mũi duy nhất cùng loại vắc-xin, không tiêm trộn với bất kỳ vắc-xin mRNA nào.

Triển khai tiêm cho nhóm tuổi lớn trước sau đó hạ thấp dần độ tuổi. Sau khi tiêm chủng, trẻ phải được ở lại điểm tiêm chủng ít nhất 30 phút để theo dõi, phát hiện và xử trí kịp thời các phản ứng.

Theo báo cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và nhà sản xuất, hơn 60 quốc gia trên thế giới đã cấp phép lưu hành và sử dụng vắc-xin Pfizer cho trẻ em từ 5 - 11 tuổi.

Một số quốc gia đã triển khai tiêm cho trẻ là: Mỹ, Australia, Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia.



GIẢI PHÁP CỦA NGƯỜI CHĂN NUÔI *trong “bão giá”* THỨC ĂN CHĂN NUÔI

■ NGÂN HUYỀN

Trước tình trạng giá thức ăn chăn nuôi liên tục tăng trong khi giá sản phẩm chững lại, người chăn nuôi hiện đang đối mặt với nguy cơ thua lỗ và đứt gãy chuỗi sản xuất. Do đó, việc thắt chặt chi phí đầu tư, cắt giảm đàn, sử dụng phế phẩm nông nghiệp... đang là lựa chọn của nhiều hộ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

Từ cuối năm 2020 đến nay, thức ăn chăn nuôi đã có 10 lần điều chỉnh giá liên tiếp, tăng khoảng 40%. Một trong những nguyên nhân khiến giá thức ăn chăn nuôi tăng là do nước ta vẫn chưa chủ động được nguồn nguyên liệu, khoảng 80% các loại nguyên liệu như lúa mì, ngô, đậu tương,... phải nhập khẩu. Giá của hầu hết các loại nguyên liệu này tăng cao do các khu vực trồng nguyên liệu trên thế giới ảnh hưởng bởi thời tiết bất lợi, dịch Covid-19... Ngoài ra, chi phí vận chuyển tăng do giá xăng, dầu tăng và thiếu tàu vận tải biển, container... Hiện nay, giá thức ăn hỗn hợp cho gà thịt khoảng 12.500 đồng đến gần 13.000 đồng/kg. Giá thức ăn hỗn hợp cho lợn thịt khoảng 12.300 đồng/kg.

Hiện trên địa bàn tỉnh, tỷ lệ chăn nuôi theo quy mô trang trại, tập trung còn thấp, chủ yếu là chăn nuôi nông hộ, quy mô nhỏ lẻ. Toàn tỉnh có 2.390 trang trại chăn nuôi, trong đó trang trại quy mô nhỏ chiếm 78,3%, trang trại quy mô vừa 19,5%, trang trại quy mô lớn chỉ chiếm 2,2%. Theo tính toán của các hộ chăn nuôi, chi phí thức ăn chiếm từ 65 - 70% trong cơ cấu giá thành sản xuất. Vì vậy, khi giá các loại thức ăn chăn nuôi tăng cao, ảnh hưởng lớn đến thu nhập của người dân, nhất là người chăn nuôi lợn, gia cầm, chủ yếu sử dụng thức ăn công nghiệp; trong khi đó, giá lợn hơi và gia cầm thịt không tăng. Trước thực trạng này, người chăn nuôi đang xoay sở tìm cách thích ứng phù hợp để giảm thiểu chi phí, rủi ro.

Nhờ sản xuất thức ăn viên khô từ nguyên liệu sản có tại địa phương nên ông Trần Văn Hoạt, xã Quỳnh Ngọc (Quỳnh



Ngành nông nghiệp khuyến cáo người dân sử dụng cám gạo, ngô, sắn, các loại cây làm thức ăn cho gia súc, gia cầm, giảm tỷ lệ sử dụng thức ăn công nghiệp.

Phụ) vẫn duy trì được quy mô đàn gà từ 1.000 - 2.000 con/lứa. Ông Hoạt cho biết: Năm 2017, được sự quan tâm giúp đỡ của Trung tâm Khuyến nông Thái Bình, tôi được tham gia mô hình “Sản xuất thức ăn viên khô tự chế từ nguồn nguyên liệu sản có ở địa phương cho chăn nuôi gia cầm thương phẩm”. Khi sử dụng thức ăn viên khô tự chế có thể giảm từ 1.000 - 1.500 đồng/kg thức ăn so với thức ăn công nghiệp trên thị trường. Bên cạnh đó, thức ăn do gia đình tự sản xuất bảo đảm chất lượng kết hợp với nuôi gà thả vườn thay vì nuôi nhốt nên gà có chất lượng thịt thơm ngon, xuất bán được giá và được thị trường ưa chuộng; trong giai đoạn “bão giá” thức ăn chăn nuôi hiện nay, gia đình tôi tránh được cảnh giảm đàn, trống chuồng. Nhờ áp dụng quy trình nuôi bằng thức ăn khô gia đình tự chế nên sau khi trừ tất cả chi phí thu lãi khoảng 50 triệu đồng/lứa. Năm 2021, gia đình tôi nuôi 2 lứa gà thịt thương phẩm đã bán và thu lãi khoảng 100 triệu đồng.

Chăn nuôi lợn từ nhiều năm nay nhưng với ông Nguyễn Văn Bắc, xã Liên Giang (Đông Hưng) chưa khi nào người chăn nuôi bị dấn vào thế khó như hiện tại. Giá thức ăn chăn nuôi tính đến nay

đã tăng liên tiếp. Còn tính từ cuối tháng 2 đến đầu tháng 4 này, giá cám 3 lần điều chỉnh tăng. Theo đó, cứ khoảng nửa tháng doanh nghiệp cung cấp thức ăn chăn nuôi báo tăng giá một lần. Ông Bắc cho biết: Để hướng tới chăn nuôi bền vững, gia đình tôi đầu tư xây dựng chuồng trại khép kín theo hình thức công nghiệp. Trung bình mỗi ngày, lợn nái tiêu tốn khoảng 2,5kg cám/con; lợn thịt tiêu tốn từ 1 - 5kg cám/con tùy theo tuổi lợn. Một tháng gia đình tôi mất khoảng 8 - 9 tấn cám. Với giá lợn hơi 55.000 đồng/kg, tôi chịu lỗ khoảng 10.000 đồng/kg. Đây là mức lỗ khi trang trại của tôi tự túc được con giống, còn các hộ chăn nuôi phải mua cả con giống thì mức lỗ còn cao hơn. Không thể để trống chuồng, lứa tới tôi dự định giảm đàn để bớt lỗ đồng thời hy vọng giá lợn sẽ tăng lên để người chăn nuôi có thu nhập.

Đối với người chăn nuôi lợn, bên cạnh việc giá thức ăn chăn nuôi tăng cao thì tâm lý còn lo sợ ảnh hưởng của dịch bệnh nên chỉ nuôi cầm chừng, không tăng đàn để tránh thua lỗ... Trước khó khăn đó, người chăn nuôi đã chủ động giảm đàn và đang hướng đến thành lập các tổ hợp tác, HTX, phát triển chuỗi liên kết để bảo đảm sản lượng tiêu thụ cũng như ổn định giá

bán; đồng thời, tiếp cận với các quy trình kỹ thuật chăm sóc và phòng, chống dịch bệnh nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Các hộ chăn nuôi lợn thực hiện tái đàn theo mô hình an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, ứng dụng khoa học kỹ thuật để giảm chi phí sản xuất.

Dự kiến giá thức ăn chăn nuôi thời gian tới vẫn tiếp tục tăng, vì vậy bên cạnh sự chủ động của người chăn nuôi, ngành nông nghiệp tiếp tục phối hợp với các địa phương tăng cường cập nhật thông tin cho người dân về tình hình chăn nuôi và thị trường các sản phẩm chăn nuôi; trên cơ sở quy hoạch các vùng chăn nuôi, khuyến khích người dân phát triển các cơ sở chăn nuôi quy mô lớn gắn với bảo vệ môi trường, tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích hình thành các nhóm hộ, tổ hợp tác, HTX chăn nuôi gắn với giết mổ, chế biến để tạo nên sự ổn định về giá cả, sản phẩm và tạo thương hiệu cho sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn. Bên cạnh đó, các địa phương cần tổ chức các lớp tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi để hướng dẫn người dân sử dụng cám gạo, ngô, sắn, các loại cây làm thức ăn cho gia súc để tận dụng hết các phụ phẩm nông sản tại chỗ, giảm tỷ lệ sử dụng thức ăn công nghiệp.



Giá thức ăn chăn nuôi tăng cao, người chăn nuôi chọn cách giảm đàn để hạn chế thua lỗ.



Dây chuyền sản xuất pallet nhựa của Công ty TNHH Phát triển công nghệ khí sinh học môi trường xanh.

Giảm chi phí sản xuất, tăng năng suất lao động, thích ứng an toàn với bối cảnh dịch Covid-19 và góp phần bảo vệ môi trường là những lợi ích doanh nghiệp thu được nhờ đổi mới khoa học công nghệ, đầu tư máy móc hiện đại phục vụ sản xuất. Những hiệu quả thiết thực đó càng kích thích các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh mạnh dạn đầu tư ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất sau khi hưởng thụ chương trình khuyến công do Trung tâm Khuyến công - Tư vấn phát triển công nghiệp (Sở Công Thương) triển khai.

Công ty TNHH Phát triển công nghệ khí sinh học môi trường xanh (cụm công nghiệp Đông Động, huyện Đông Hưng) chuyên sản xuất đồ nhựa gồm giá kệ công nghiệp (pallet), thùng đựng rác, bể biogas, chậu hoa và tấm chỉ nha khoa. Sản phẩm của Công ty chủ yếu sản xuất từ nhựa HDPE thân thiện với môi trường và an toàn đối với sức khỏe con người nên được thị trường ưa chuộng. Bình quân mỗi năm, Công ty sản xuất và tiêu thụ hơn 170.000 sản phẩm, doanh thu đạt trên 24 tỷ đồng. Năm 2020 được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến công - Tư vấn phát triển công nghiệp, Công ty đã đầu tư 2 dây chuyền sản xuất công nghệ tiên tiến, tỷ lệ tự động hóa trên 90% với tổng giá trị hơn 40 tỷ đồng. Ông Ngô Duy Đồng, Giám đốc Công ty cho biết: Với quy trình sản xuất khép kín, tỷ lệ tự động hóa cao nên chúng tôi giảm được năng lượng tiêu hao, rút ngắn thời gian sản xuất ra thành phẩm, chất lượng sản phẩm đạt độ ổn định cao, đạt tiêu chuẩn ISO 14001 - 2004 đáp ứng yêu cầu của các khách hàng, nhất là các doanh nghiệp sử dụng pallet nhựa để lưu kho, vận chuyển hàng xuất khẩu vào thị trường Mỹ, châu Âu, Nga, Nhật Bản... Hai năm qua, mặc dù gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng Công ty sản xuất, tiêu thụ gần 250.000 sản phẩm/năm, doanh thu đạt trên 35 tỷ đồng/năm.

Không riêng Công ty TNHH Phát triển công nghệ khí sinh học môi trường xanh, các doanh nghiệp được hỗ trợ ứng dụng máy móc, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất từ 58 đề án khuyến công do Trung tâm Khuyến công - Tư vấn phát triển công nghiệp triển khai đều phát huy hiệu quả. Ông Nguyễn Như Linh, Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân điện cơ Thiên Thuận (xã Thụy Thanh, huyện Thái

Thúc đẩy doanh nghiệp ĐỔI MỚI KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

■ KHẮC DUẤN

Thụy) chia sẻ: Từ nguồn hỗ trợ khuyến công, trong 5 năm qua chúng tôi đã đầu tư đổi mới nhiều máy móc, dây chuyền sản xuất hiện đại như máy cắt kim loại lazer, robot hàn tự động, dây chuyền tự động sản xuất động cơ điện, hàng chục máy CNC tự động tiện, khoan nhập khẩu từ Nhật Bản với tổng trị giá đầu tư hơn 15 tỷ đồng. Nhờ có máy móc hiện đại, đồng bộ, doanh nghiệp có điều kiện thuận lợi để nghiên cứu đổi mới và sáng chế ra nhiều loại máy nông nghiệp đáp ứng nhu cầu của nông dân. Đặc biệt, năng suất lao động tăng, sử dụng tối ưu nguyên vật liệu tới 97% nên giảm được giá thành sản xuất tạo sức mạnh cạnh tranh cho sản phẩm. Quan trọng hơn là điều kiện làm việc

được cải thiện, hạn chế tối đa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp nên người lao động yên tâm gắn bó làm việc lâu dài với doanh nghiệp. Hiện nay, mỗi năm doanh nghiệp cung cấp ra thị trường trong và ngoài nước hơn 15.000 sản phẩm các loại, doanh thu đạt hơn 12 tỷ đồng. Với hệ thống máy móc, công nghệ đã đầu tư, Thiên Thuận đang mở rộng quy mô sản xuất lên gấp 3 lần, phấn đấu doanh thu đạt 100 tỷ đồng/năm trở lên trong một vài năm tới.

Có thể nói, chương trình khuyến công đã và đang giúp các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn thích ứng an toàn với bối cảnh khó khăn của dịch bệnh và duy trì phát triển. Ông Hà Văn Hải, Giám

đốc Trung tâm Khuyến công - Tư vấn phát triển công nghiệp cho biết: Nguồn vốn khuyến công quốc gia, khuyến công địa phương được triển khai hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích đã giúp các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn sản xuất, kinh doanh rất hiệu quả. Thời gian tới, Trung tâm tiếp tục tập trung hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao khoa học công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất cho các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn góp phần thúc đẩy ngành nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phát triển, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống của nhân dân vùng nông thôn.



Phần lớn quy trình sản xuất của Doanh nghiệp tư nhân điện cơ Thiên Thuận đã được tự động hóa.



Hướng tới sản phẩm OCOP gắn với du lịch sinh thái

■ BẢO AN

Phát triển các sản phẩm từ sen như trà lá sen, củ sen, bột sen, rượu sen... gắn với du lịch sinh thái là cách làm của HTX Hoa sen Vân Đài, xã Chí Hòa (Hưng Hà) để từng bước nâng tầm thương hiệu và xây dựng sản phẩm OCOP. Hướng đi này không những nâng cao giá trị kinh tế, hiệu quả sản xuất nông nghiệp, cải thiện đời sống người dân mà còn góp phần phát triển du lịch sinh thái nông nghiệp ngay trên vùng đất quê hương.

Với 5ha đất cấy lúa kém hiệu quả, sau 2 năm chuyển đổi thực hiện phương án quy hoạch và tiến hành cải tạo để trồng sen, đến nay HTX Hoa sen Vân Đài đã có 14 ô trồng sen và 2 ô trồng hoa súng. Diện tích đất còn lại HTX bố trí trồng 5.000 cây đỗ quyên, 3 vạn cây mai Yên Tử, 4.000 cây trà my, 3.000 cây hồng xiêm, 5.000 cây đào giống và hàng nghìn cây ăn quả các loại. Để có đa dạng các loài cây trồng, HTX chọn lọc trồng 14 giống hoa sen với 6 nhóm sen lấy hoa, lấy hạt, lấy nõn, lấy củ và làm cảnh, mỗi loại giống đều có đặc điểm nổi trội về chất lượng, hương thơm, độ bền của hoa và đa dạng sắc màu. Bà Nguyễn Thị Chiến, Phó Giám đốc HTX Hoa sen Vân Đài cho biết: Sen là loại cây trồng thích nghi với chân ruộng trũng, phù sa màu mỡ. Cây sen sinh trưởng rất nhanh và sau một năm xuống giống sẽ cho thu hoạch, hiệu quả kinh tế đem lại cao gấp nhiều lần so với cấy lúa. Việc xây dựng đa dạng các loại giống vừa để thử nghiệm vừa đa dạng sản phẩm chế biến từ sen từng bước xây dựng sản phẩm OCOP. Tin vui là ngay năm đầu thu hoạch HTX đã xuất bán được 3 tấn củ sen sang Nhật Bản với giá từ 35.000 - 40.000 đồng/kg, ngoài ra còn hàng tấn củ

sen, nõn sen, lá sen... được xuất bán trong cả nước. Chúng tôi đang xây dựng cánh đồng sen theo chuỗi giá trị sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường.

Để sen đạt được chất lượng, hiệu quả cao nhất, ngay từ khi bắt tay vào trồng, HTX đã được Phó Giáo sư, Tiến sĩ Đặng Văn Đông, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu rau quả kiêm Trưởng ban Hoa cây cảnh - Hội Sinh vật cảnh Việt Nam tư vấn và hỗ trợ các biện pháp kỹ thuật cũng như hướng dẫn việc quy hoạch mô hình, cách chế biến và tạo thương hiệu cho sản phẩm từ sen. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Đặng Văn Đông cho biết: Để HTX Hoa sen Vân Đài mang lại hiệu quả kinh tế cao kết hợp được với du lịch trải nghiệm và xây dựng sản phẩm OCOP, chúng tôi đã tổ chức tập huấn và liên kết với nhiều đơn vị để tư vấn, hỗ trợ giúp HTX từng bước nâng cao thương hiệu. Tôi nghĩ HTX cần đầu tư tập trung vào yếu tố con người, đào tạo tập huấn về chuyển giao khoa học kỹ thuật trồng trọt chăm sóc, thu hái, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm và cả về nhận thức tư duy. Đồng thời, tiếp tục củng cố, phát triển những cây trồng cho hoàn thiện theo hình thức chuyên canh; chú trọng công tác liên kết, tiêu thụ, tạo mẫu mã, quảng bá sản phẩm trên thị trường trong nước và quốc tế.

Vào mùa thu hoạch, mỗi ngày HTX Hoa sen Vân Đài cung cấp ra thị trường từ 500 - 1.000 bông hoa sen các loại, hàng tạ củ và mầm sen. Riêng lá sen, mỗi tháng HTX xuất khoảng 4 tấn để sản xuất được liệu. Việc sản xuất, kinh doanh thuận lợi không chỉ mang lại thu nhập khá cho các thành viên HTX mà còn tạo việc làm cho 20 lao động địa phương. Chị Lê Thị Tám, xã Minh Hòa cho biết: Tôi làm việc ở đây từ những ngày đầu thành lập, trong quá trình làm việc tôi thường xuyên được tập huấn về kỹ thuật chăm sóc, bón phân cho cây trồng. Công việc rất phù hợp, mỗi tháng tôi cũng có thu nhập từ 4 - 5 triệu đồng.

Trồng sen với diện tích lớn, thế nhưng đầu ra cho sản phẩm ở HTX khá thuận lợi. Khách hàng dễ dàng tìm kiếm được thông tin và đặt mua các sản phẩm của HTX tại trang web hoasenvandai.vn. Đây chính là điểm mấu chốt tạo nên đột phá trong tiếp cận thị trường. Ông Nguyễn Văn Lương, Hiệu trưởng Trường Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình cho biết: Việc chuyển đổi cây trồng trên những vùng đất kém hiệu quả sang trồng sen là cách làm phù hợp, mở ra hướng sản xuất mới cho nông dân địa phương. Mô hình vừa mang lại hiệu quả kinh tế vừa thích ứng với biến đổi khí hậu, cải tạo đồng ruộng, chống

hoang hóa diện tích đất, góp phần cải tạo môi trường. Đây là mô hình có triển vọng phát triển mạnh. Trong suốt 2 năm qua, chúng tôi đã đào tạo cho thành viên HTX có kiến thức nền tảng thực sự để xây dựng HTX hữu cơ xanh, sạch, đẹp; tiếp cận công nghệ 4.0, marketing bán hàng, thương mại điện tử, công nghệ tin học, quản lý tài nguyên du lịch sinh thái.

Không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế cao, cánh đồng sen Vân Đài còn hứa hẹn đem lại cảm giác bình yên bởi vẻ đẹp, hương thơm của vô vàn các loại sen khác nhau như cung đình trắng, hồng bạch điệp, trắng hồng, sen Nhật trắng... Đặc biệt, có những giống sen siêu hiếm trên thế giới như: sen ngàn cánh, sen ngàn cánh tịnh đế... Ông Trần Quý Hưng, tỉnh Hà Tĩnh cho biết: Đến thăm mô hình sen Vân Đài chúng tôi thật sự ngỡ ngàng với vẻ đẹp thuần khiết của vùng quê nơi đây. Mô hình được quy hoạch bài bản từ cách bố trí các khu vực trồng sen đến từng loại cây trồng khác. Chúng tôi mong muốn được học hỏi để về áp dụng vào mô hình tại địa phương mình.

Dù mới triển khai song HTX Hoa sen Vân Đài đã vững vàng vượt qua “bão Covid-19”, từng bước tạo dựng thương hiệu và mở ra triển vọng mới phát triển nông nghiệp bền vững.



Du khách tham quan và học hỏi mô hình của HTX Hoa sen Vân Đài.



Nuôi chim yến TRÊN VÙNG ĐẤT VEN BIỂN

■ MẠNH THẮNG

Sinh ra và lớn lên trên miền quê biển, chị Trần Thị Nguyệt, Bí thư Đoàn thanh niên xã Đông Hoàng (Tiền Hải) đã tiên phong khởi nghiệp và làm giàu với mô hình nuôi chim yến, bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế cao.



Hệ thống camera giám sát bảo đảm điều kiện chim yến làm tổ tại mô hình nuôi chim yến trong nhà của chị Trần Thị Nguyệt, xã Đông Hoàng (Tiền Hải).

Chị Nguyệt chia sẻ: Nhận thấy vị trí địa lý nơi mình ở khá thích hợp với loài chim yến như gần biển, gần rừng là nơi thoáng đãng, khí hậu trong lành. Tuy nhiên, từ trước đến nay người dân quê tôi chủ yếu nuôi trồng thủy sản, còn mô hình nuôi chim yến trong nhà khá mới. Chiều chiều, ngắm nhìn đàn chim yến bay lượn, tôi suy nghĩ “đất lành chim đậu”, tại sao mình không phát triển nuôi chim yến khi tại quê hương mình điều kiện tự nhiên thích hợp cho chim yến trú ngụ. Chính vì lẽ đó, đầu năm 2021 gia đình tôi đã đầu tư trên 1 tỷ đồng

xây dựng 240m² nhà để dụ chim yến về làm tổ. Lúc đầu xây dựng mô hình cũng gặp rất nhiều khó khăn vì tại địa phương chưa có mô hình nuôi yến để tham quan học hỏi; nguồn vốn bỏ ra ban đầu lớn; cũng không ít người nói là viễn vông và cho rằng nuôi yến chỉ phù hợp với môi trường miền Nam, thậm chí nhiều người còn dè pha trước quyết định này của gia đình tôi. Nhờ sự kiên trì, ham học hỏi, tôi đã tìm tòi học qua sách vở, trên mạng internet về cách thức dụ yến về nơi trú ngụ, thiết kế sao cho ngôi nhà đúng quy cách như ván ốp trần, thiết bị âm

thanh dẫn dụ, máy tạo độ ẩm và nhiệt độ... Chim yến thường sống có đôi, mỗi năm thường đẻ 2 - 3 lần. Loài chim này không đậu trên cành mỗi khi đáp xuống mà chúng chỉ treo mình trên tường nhà bằng đôi chân ngắn nhỏ; chim chỉ ăn côn trùng bay ngoài môi trường và chọn những nơi có điều kiện thích hợp như an toàn, nhiệt độ, độ ẩm, độ sáng thích hợp để trú ngụ và sinh sản. Khí hậu miền Bắc rất khắc nghiệt, đặc biệt vào mùa đông nên các khâu từ xây dựng phần nhà yến đến kỹ thuật vận hành chăm sóc chim yến theo mùa tôi cũng mất rất nhiều

công sức và kinh nghiệm để chúng thích nghi và làm tổ vào mùa đông. Ngoài ra, môi trường nuôi chim phải thoáng mát, sạch, yên tĩnh, ít người lui tới, trừ lúc làm vệ sinh hoặc chăm sóc các tổ chim non. Mô hình nuôi chim yến đòi hỏi thời gian dài và sự kiên trì, năm thứ nhất, sản lượng thu rất ít, các năm sau sản lượng mới tăng lên.

Những nỗ lực của chị Nguyệt đã được đền đáp xứng đáng, sau nhiều tháng kiên trì, mô hình nuôi chim yến của chị bước đầu đã mang lại thành công, chim đến ở nhanh, đột biến về số lượng nên nhanh có sản phẩm được thu hoạch. Hiện tại hàng tháng chị Nguyệt thu hoạch tổ yến bán ra thị trường mang về lợi nhuận 25 triệu đồng. Không chỉ mạnh dạn đầu tư phát triển mô hình nuôi chim yến, chị Nguyệt với vai trò Bí thư Đoàn thanh niên xã đã nhiệt tình chia sẻ kỹ thuật, kinh nghiệm và hỗ trợ nhiều thanh niên địa phương phát triển kinh tế. Chị cùng Ban Chấp hành Đoàn thanh niên xã Đông Hoàng tham mưu Đảng ủy, UBND xã xây dựng kế hoạch và triển khai phong trào thanh niên lập thân, lập nghiệp; hướng dẫn và hỗ trợ đoàn viên tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi từ các tổ chức tín dụng. Qua đó, nhiều thanh niên địa phương có điều kiện phát triển kinh tế, tạo việc làm, thu hút các bạn trẻ tích cực tham gia các phong trào.

Chị Trần Thị Sen, Bí thư Huyện đoàn Tiền Hải cho biết: Mô hình nuôi chim yến của chị Trần Thị Nguyệt là mô hình phát triển kinh tế mới tại địa phương, bước đầu đem lại hiệu quả. Thời gian qua, nhiều thanh niên trong huyện đã đến tham quan mô hình này và có ý định thực hiện nhân rộng để tạo việc làm, tăng thêm thu nhập. Định hướng của Huyện đoàn trong thời gian tới sẽ tranh thủ các nguồn vốn để tạo điều kiện cho các thanh niên khác xây dựng mô hình phát triển kinh tế, làm phong phú thêm các mô hình trong thực hiện phong trào thanh niên phát triển kinh tế trên địa bàn huyện Tiền Hải.



Chim yến làm tổ.



Chim yến bay về trú ngụ làm tổ tại mô hình nuôi chim yến của chị Trần Thị Nguyệt, xã Đông Hoàng (Tiền Hải).



Xin cùng các bạn mở rộng góc nhìn về phương châm chữa bệnh của đại danh y Hải Thượng Lãn Ông “Trị bệnh bằng thuốc là hạ sách, không trị bệnh bằng thuốc mà khỏi bệnh mới là thượng sách”.

Những tác động ảnh hưởng đến sức khỏe con người

Con người ngày nay phải hứng chịu quá nhiều tác động khắc nghiệt không chỉ của thiên nhiên đem đến mà còn phải hứng chịu cả sự tác động rất khắc nghiệt của chính con người gây ra, thông qua các con đường để xâm nhập vào cơ thể như: miệng, mũi, tai, mắt, da, lông, tóc, móng, hậu môn, âm vật, dương vật.

Các bạn thử ngẫm xem có đúng như vậy không?

Miệng: ăn uống đủ các thứ thức ăn từ thiên nhiên ban tặng và từ con người chế biến chế tạo ra với bao nhiêu chất như chất kích thích, thuốc trừ sâu, phụ gia, hóa chất, bảo quản, tạo màu, tạo mùi, kể cả thật và giả, an toàn và độc hại.

Mũi: hít thở đủ các loại khí thải từ thiên nhiên và từ con người tạo ra như: Khí phân hủy bốc mùi từ phân nước rác, khói và khí thải, bụi thô, bụi mịn từ các nhà máy khu công nghiệp, từ các phương tiện giao thông, rồi khói bếp, khói cháy rừng, khói thuốc...

Tai: hứng đủ các thứ âm thanh hỗn loạn từ môi trường sống và từ con người tuôn ra như: tiếng ồn công nghiệp, tiếng ồn giao thông, tiếng chửi rủa, mắng nhiếc, tiếng thờ dài, kêu ca, phàn nàn...

Mắt: tiếp nhận biết bao nhiêu hình ảnh hay dở, đẹp xấu, thiện cảm phản cảm, đau buồn, chết chóc, ác độc...

Trị bệnh bằng thuốc là hạ sách...

■ *Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC*



Da, tóc, lông, móng: hàng giây hàng phút chịu tác động bởi ánh sáng, thời tiết nóng, ẩm lạnh, bụi, nước bẩn, hóa chất tắm gội, thuốc nhuộm tóc móng, son phấn, kem bôi...

Hậu môn, âm vật, dương vật: cũng chịu những tác động tương tự như vậy.

Trị bệnh không dùng thuốc mà khỏi bệnh nghĩa là thế nào?

1. Khoa học y học ngày nay đã tiến bộ vượt bậc, có rất nhiều phương pháp tiếp cận chữa bệnh mang lại kết quả khỏi bệnh thật diệu kỳ đã được thế giới ghi nhận.

Tuy nhiên, với những tác động khắc nghiệt ảnh hưởng tới sức khỏe con người như đã nói ở trên, nếu ta vẫn dùng quá nhiều thuốc, nếu ta lệ thuộc hoàn toàn vào thuốc thì càng tạo thành một vòng xoắn bệnh lý luẩn quẩn khó thoát ra khỏi.

2. Dưới góc độ y học cổ truyền (đông y) thì đại danh y Hải Thượng Lãn Ông đề ra phương châm “Trị bệnh bằng thuốc là hạ sách, không trị bệnh bằng thuốc mà khỏi bệnh mới là thượng sách”.

Để hiểu sâu sắc thêm phương châm trên, xin cùng các bạn mở rộng thêm góc nhìn này:

- Khỏi bệnh nhờ vào ăn uống hợp lý, đủ chất giúp nâng cao sức đề kháng cho cơ thể, có khả năng chống lại bệnh tật (Nhân cường thì tật nhược).

Đông y rất coi trọng và đặt lên hàng đầu phải là ăn uống bảo đảm đủ lượng, đủ chất trước khi đi vào chữa bệnh. Câu châm ngôn “Com ba bát thuốc ba thang” cũng đã phản ánh rất rõ điều đó, phải xem ăn uống là trước nhất. “Có thực mới vực được đạo”.

Do vậy, chúng ta cần nhớ rằng, khi có bệnh hoặc cơ thể ốm yếu mà trong lúc chưa tìm ra bệnh gì cụ thể, thì việc đầu tiên chúng ta tự làm cho mình được đó là bảo đảm duy trì tốt chế độ ăn uống, đừng để xuống sức, kiệt sức là sẽ làm khó khăn thêm cho việc chữa bệnh sau này.

- Khỏi bệnh nhờ vào các thủ thuật đông y như châm cứu, xoa bóp, day bấm huyệt, xông hơi, điện chẩn...

Thực tế đã chứng minh, có những căn bệnh chữa theo tây y rất tích cực và tốn kém vẫn không đem lại kết quả nhưng khi chuyển về điều trị đông y đã đem lại hiệu quả khỏi bệnh ngoài sức tưởng tượng (Điển hình là các ca bệnh do di chứng của tai biến mạch máu não với các triệu chứng như liệt chi mất vận động, liệt mặt, méo miệng, nói ngọng...).

- Khỏi bệnh nhờ vào tập luyện phục hồi chức năng, nâng cao chính khí, cân bằng âm dương, đẩy lùi bệnh tật.

Người khôn ngoan nhất là biết chăm lo cho sức khỏe của bản thân mình bằng phương pháp luyện tập.

Tùy vào bệnh tật, tùy vào độ tuổi, tùy vào giới tính và cần phải xin tư vấn của bác sĩ, tư vấn của hướng dẫn viên luyện tập để chọn được loại hình, chọn được bài tập phù hợp, khi đó mới đem lại kết quả chữa bệnh hữu hiệu.

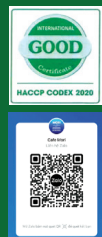
Tóm lại, muốn giữ gìn sức khỏe tốt cần phải:

- Ăn uống bảo đảm.
- Luyện tập phù hợp.
- Dùng thuốc đúng lúc, đúng liều và đúng chỉ định.



thơm ngon từng giọt vị ngọt đọng đầy

CƠ SỞ 1: LÔ 26, ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÔN, KHU ĐÔ THỊ KỶ BÁ, TỐ 10, PHƯỜNG KỶ BÁ, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
CƠ SỞ 2: SỐ 21, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN NANG, TỐ 22, PHƯỜNG TRẦN LÂM, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH



HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY

Hộp thư bạn đọc



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Các CTV tiêu biểu như: Xuân Nha, Thúy Mai (thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Nguyễn Thanh (Kiến Xương); Thanh Tâm (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh); Ngọc Tuyền (Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương); Tô Hoàng (Sở Tư pháp); Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà); Hồng Thẩm (Đài TTTH Tiền Hải); Thanh Huyền (Đài TTTH Kiến Xương); Chu Giang Phong, Trịnh Thế Mạnh (Gia Lai); Phan Thành Minh (Lâm Đồng); Trường Thiên, Lê Huy Tùng (Đắk Lắk); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang); Lê Anh Phong, Trần Thanh Thoa, Nguyễn Lê Ái Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh); Trần Xuân Thụy (Khánh Hòa); Trần Thị Thanh Tú (Phú Thọ); Võ Ngột (Ninh Bình); Bùi Nhật Lai, Võ Thị Thu

Hàng (Thái Nguyên); Trần Thị Thùy Linh (Sóc Trăng); Nguyễn Ngọc Hưng (Quảng Ngãi); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Ngô Ngọc Thơ (Thanh Hóa); Hoàng Khánh Duy, Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng)...

Nhân kỷ niệm 152 năm ngày sinh V.I.Lênin (22/4/1870 - 22/4/2022), CTV Thanh Hoàng có bài “Sáng ngời tư tưởng và chân lý V.I.Lênin”. Hướng về kỷ niệm 47 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022), CTV Lê Huy Tùng có tản văn “Tháng tư thương nhớ”; CTV Ngọc Tuyền có thơ “Tháng tư ca khúc khải hoàn”; CTV Hoàng Khánh Duy có bài “Đất nước trong tim”; CTV Tạ Xuân Sinh có bài “Người cưỡi chiến binh Thành cổ Quảng Trị năm xưa”... Bài viết về cưỡi chiến binh Tạ Văn Sửu, xã Cộng Hòa, huyện Hưng Hà với những kỷ niệm một thời sát cánh cùng đồng đội trong cuộc chiến đấu 81 ngày

đêm bảo vệ Thành cổ Quảng Trị năm xưa, gắn với dòng sông Thạch Hãn đầy bi tráng...

Nhân Quốc lễ Giỗ Tổ Hùng Vương ngày mừng 10/3 âm lịch (ngày 10/4/2022), Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tác phẩm của các CTV gửi về cộng tác liên quan đến chủ đề này, trong đó nhiều nhất là các bài nghiên cứu và tản văn, thơ. Tiêu biểu trong số các bài nghiên cứu có bài: “Giỗ Tổ Hùng Vương trong tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của người Việt” của CTV Nguyễn Thanh và “Văn hóa nước ta thời đại Hùng Vương” của CTV Nguyễn Văn Toàn... Về thơ tiêu biểu có bài: “Viếng đền thờ Quốc Tổ ở Cần Thơ” của CTV Lê Anh Phong; “Cội nguồn” của CTV Lê Thị Ngọc Nữ; bài “Cùng chung dòng máu đất trời Văn Lang” của CTV Ngọc Tuyền... Trong đó, bài “Cùng chung dòng máu đất trời Văn Lang” thể hiện tấm lòng thành kính hướng về tổ tiên của mỗi người dân Việt Nam: “Dãi bày trong nén tâm nhang/Hương thơm lan tỏa đất làng Hy Cương/Mấy ngàn năm - một chặng đường/Phong Châu - Phú Thọ quê hương một vùng.../Ngày Quốc giỗ - nặng tình chung/Văn Lang -

Đất Việt, vua Hùng ngàn năm...”.

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Thời gian tới, đề nghị các bạn nghiên cứu, viết tin, bài cộng tác ở đều các lĩnh vực, đặc biệt là các tin, bài về lĩnh vực phát triển kinh tế, giao thông, an ninh trật tự, y tế, giáo dục; các gương người tốt việc tốt; cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến...

Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

ĐA CƯƠNG TRUYỀN TỤNG

■ QUANG VIỆN

Sử cũ chép: Thời Tây Hán, trước Công nguyên, Lộ Bác Đức đưa quân vào xâm lược nước ta, thấy vùng đất cửa sông Giữa và sông Dài (sông Thái Bình và sông Hồng ngày nay) có nhiều gò, đồng, càn, cương, phong... nhân đó mà đặt tên là hương Đa Cương (hương có nhiều gò đồng). Các di vật trong mộ táng tìm được trên các gò, đồng ở Hưng Hà, Quỳnh Phụ, Bắc Vũ Thư, Bắc Đông Hưng, thành phố Thái Bình và Bắc Thái Thụy như gốm, gạch, đồ đất nung... tàng ẩn nét văn hóa và tư duy của người Việt, bảo lưu bền bỉ yếu tố nội sinh và chịu tác động văn hóa ngoại lai thế kỷ thứ II trước Công nguyên tái hiện rõ nét sự xâm chiếm Triệu Việt Vương (206 - 183 TCN) mà một trong những mục tiêu chủ yếu của nhà Triệu là nước Âu Lạc giàu có ở phương Nam.



Những gò, đồng là dấu tích cổ xưa của vùng đất đa cương hương còn sót lại trên cánh đồng Thái Phương (Hưng Hà).

Cuộc sống của cư dân Thái Bình thế kỷ I (trước Công nguyên) được đặt trong một thời kỳ xã hội đang phát triển, đó là một tổ chức xã hội mà nhà nước sơ khai (Văn Lang - Âu Lạc), con người cư trú thành từng làng trong các dải đất cao trên bãi phù sa ven sông trên các gò đồng gần nguồn nước. Đời sống văn hóa tinh thần của cư dân Thái Bình thời văn hóa Đông Sơn biểu hiện trên di vật khảo cổ là sự chuyển tải được cả tinh thần của một thời đại đang phát triển, tràn đầy sức sống và nghệ thuật tạo dáng qua kỹ thuật đúc đồng và làm gốm. Vào thời cách tân và toàn tân, tuy có vài lần nước biển dâng lên, nhưng không xâm nhập lên đồng bằng Bắc Bộ. Lòng đất Thái Bình dưới lớp trầm tích đáy biển từ cửa Lục đến cửa sông Hồng (và xa hơn), các nhà khoa học tìm được dấu vết các dòng sông cổ chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, sông nhỏ sâu 1,5 - 2m, sông lớn sâu tới 40m, nhiều nơi vẫn còn dòng chảy ngầm chứa nước ngọt hoặc nước khoáng. Theo sách Lịch sử Đảng bộ xã Thụy An (Thái Thụy), xưa làng An Cổ có cồn Động Khẩu dài rộng tới 500m, đỉnh gò cao 20m. Cây cối mọc thành rừng (nay chỉ còn cao 2m so với mực nước biển). Cách thị xã Thái Bình (nay là thành phố Thái Bình) 7 - 8km, làng Động Trung xưa (nay là xã Vũ Quý - Vũ Trung, huyện Kiến Xương) cũng có tên là Động Khẩu. Phạm Vạng Chinh (1862 - 1922) ghi lại trong “Lịch sử Trần Biên bị khảo” như sau: “Truyền rằng gò này rất cao và bằng phẳng, cây cối um tùm, các giống chim trời tụ tập về đây, những người dân đánh cá cũng về đây trú ngụ... về sau người đến gò này dần

Các nghiên cứu chỉ ra rằng, vào đầu thế kỷ I [trước Công nguyên], đất đai, cương vực tỉnh Thái Bình ngày nay thuộc bộ Lục Hải của nhà nước Văn Lang - Âu Lạc. Sang đầu thế kỷ I [sau Công nguyên], đất đai, cương vực tỉnh ta lại nằm trong vùng đất cuối cùng của huyện Chu Diên, quận Giao Chỉ và định vị là khu vực phía Nam. Các tài liệu phục vụ cho công tác nghiên cứu về địa vực Thái Bình hồi trước Công nguyên cũng như 10 thế kỷ đầu thiên niên kỷ là rất hiếm nhưng căn cứ vào di chỉ khảo cổ và những mộ táng mà chủ nhân của nó là những cư dân Việt cổ cộng với nguồn khảo luận từ truyền thuyết, văn bản Hán Nôm đã dần khẳng định đất đai, cương vực của Thái Bình có niên đại trên 2.000 năm với bề dày trầm tích lịch sử - văn hóa.

đồng, dựng nhà cửa, các họ tụ tập thành làng xóm”. Trên bản đồ khảo cổ học quốc gia vào năm 1970 có ghi nhận địa danh Quỳnh Xá (Quỳnh Phụ), Diêm Điền (Thái Thụy) nằm trong thời kỳ văn hóa Đông Sơn. Theo các tài liệu khảo cứu, sau khi chiếm lĩnh địa bàn sinh sống, cư dân Việt cổ tiếp tục lập làng, ấp, mở rộng địa bàn cư trú, chính những nơi gò đồng là nơi cư trú lý tưởng cho con người bởi xung quanh họ bị bao bọc bởi sông nước và cũng gò đồng ấy lại là nơi an nghỉ vĩnh hằng của họ. Theo quan điểm của các nhà khảo cổ,

di chỉ cư trú trước đây trở thành di tích mộ táng của “chủ nhân nền văn minh sông Hồng”. Hệ thống gò, đồng được ghi nhận thời đầu Công nguyên trên địa bàn tỉnh ta mở rộng từ Hưng Hà, Quỳnh Phụ, phía Bắc huyện Đông Hưng, Bắc huyện Thái Thụy, Bắc huyện Kiến Xương và thành phố Thái Bình, những địa danh này đồng thời là nơi cư trú và nơi an táng của cư dân Việt cổ. Các nhà khảo cổ học cũng thống nhất nhận định, các gò đồng trên địa bàn tỉnh ta hầu hết là khu mộ bằng gạch cuốn vòm có khối lượng áp

trúc đất khá lớn. Những viên gạch cổ tìm thấy tại các mộ địa cho thấy, thiết diện gạch có hình lưới búa hoặc hình “múi bưởi” chiều dài khoảng 40 - 50cm, rộng 25 - 28cm, dày khoảng 5 - 8cm. Khảo tá di vật, mặt cạnh của viên gạch có in nổi hoa văn ô trám lồng, có nhiều viên gạch có dấu tích tráng men, có viên gạch dùng để lát nền mộ, cạnh có hoa văn, phong cách hoa văn in trên gạch gần giống với hoa văn trên gốm Đông Sơn. Trọng lượng gạch lớn nhất là 50kg/viên như gạch tìm được ở địa bàn xã Phú Sơn cũ (nay là thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà). Có loại mộ “song táng”, gạch được xếp cuốn vòm không có vữa (nguyên liệu gắn kết) nhưng lại có độ chịu lực rất lớn. Mộ gạch tìm thấy thường có vòm cao từ 1 - 2m, “lòng” mộ rộng từ 2 - 3m, dài từ 5 - 8m, hầu hết các mộ tìm thấy đã bị đào, phá nghi bị trộm mộ... Di vật còn sót lại trong mộ thường là các loại âu, bình, lọ, vò, nhĩ bôi... gốm có độ nung nhiệt cao, thường có màu xám mốc, hoa văn ca - rô, văn chải, ngoài ra trong mộ còn có mô hình nhà bằng đất nung, đôi khi có di vật bằng đồng như vòng đồng, cán gương, bát đồng, muôi, thìa đồng, con thú, dọi xe chỉ lưới, dao găm đồng... Các di vật cổ tìm thấy, theo ý kiến của các chuyên gia khảo cổ học thì đây là hiện vật một thời của văn hóa nội sinh kết hợp với ngoại sinh đầu thế kỷ thứ III - II trước Công nguyên, nghĩa là khoảng năm 207 (trước Công nguyên), thời Triệu Đà đánh thắng Thục An Dương Vương. Những hiện vật gốm tìm thấy trong tầng đất sâu quanh các gò đồng (hiện nay gò đồng bị san lấp hoặc bị bồi tích nên chỉ nhô lên mặt ruộng khoảng 80 - 100cm), xuất hiện rải rác ở khu vực Hưng Hà, Quỳnh Phụ, Vũ Thư... có niên đại thuộc phong cách gốm Đường Cồ. Kết quả điền dã cho thấy, những di vật cổ bằng đồng đã được phát hiện tại các di chỉ kể trên có niên đại khoảng 2.000 - 2.300 năm. Khoảng thời gian này cho thấy, cư dân Việt cổ tiếp tục tràn từ miền núi cao xuống đồng bằng, chiếm lĩnh các gò đồng cao, mở rộng diện tích canh tác trên các vùng đầm lầy, ô trũng trên đất Hưng Hà, Quỳnh Phụ, Bắc Thái Thụy, Kiến Xương, Vũ Thư và thành phố Thái Bình nay. Những di vật và di chỉ khảo cổ cũng chứng minh, vào thời kỳ hậu Hùng Vương bước sang thời kỳ thịnh trị của An Dương Vương với sự hiện diện của nhà nước Âu Lạc, đất đai của tỉnh ta là địa bàn sinh sống của nhiều luồng cư dân Việt cổ, gò, đồng, cương, càn... là nơi tụ cư, sinh sống và cũng là nơi an nghỉ ngàn thu của cư dân Việt cổ.

Theo các tài liệu khảo cứu, sự phân bố mộ địa khá dày trên các làng, xã ven các con sông như sông Hồng, sông Luộc, sông Trà Lý... phản ánh mật độ dân cư của tỉnh ta thời kỳ hậu Hùng Vương là khá đông đúc. Những cư dân Việt cổ tràn đến vùng đất màu mỡ này đã không ngừng nghỉ khai thác, san lấp để lập nên những làng xã đầu tiên, góp phần xây dựng nên cộng đồng người Việt vững mạnh. Di chỉ khảo cổ mộ địa cổ tìm thấy trên địa bàn tỉnh ta cũng phản ánh “ảnh xạ” thân phận của chủ nhân mộ địa sống trong xã hội đương thời lúc bấy giờ, một chế độ xã hội cổ đã hình thành giai cấp và phân hóa giai cấp rõ rệt. Những ngôi mộ gạch tìm thấy cũng cho biết thông tin cụ thể về chủ nhân có thể là một người đứng đầu một cộng đồng dân cư theo đơn vị hành chính bộ lạc hoặc có thể là lạc trưởng, quan lang, trưởng chiêng, lạc hầu, lạc tướng... các lạc dân từ miền trung du tràn xuống vùng ven biển và họ trở thành lớp cư dân đầu tiên đặt chân lên mảnh đất tiền thân lập nên tỉnh Thái Bình ngày nay.



Có rất nhiều điểm đến tuyệt vời ở miền Bắc thích hợp cho chuyến du lịch trong dịp nghỉ lễ. Hãy cùng khám phá nhé!

HÀ GIANG



Đến Hà Giang vào dịp giỗ Tổ du khách không chỉ được nhìn ngắm bạt ngàn sắc hoa mà còn được hòa mình vào không gian những bản làng hiền hòa, chợ phiên vui vẻ, rộn ràng sắc màu của sản vật vùng cao.

Phố cổ Đồng Văn nằm giữa thung lũng với bốn bề núi đá bao quanh. Điểm đến cổ kính, trầm mặc nhưng mang đậm nét văn hóa đặc sắc của miền núi đá Hà Giang mà bất kỳ du khách nào một lần đến đây đều không thể bỏ qua.

Bên cạnh đó, bạn cũng sẽ được khám phá những địa danh kỳ vĩ của thiên nhiên. Đó là cột mốc số 0, cổng trời Quản Bạ với núi đôi Cô Tiên, thăm phố cổ Đồng Văn trầm mặc, duyên dáng với thời gian, chinh phục đường đèo Hạnh Phúc, đứng trên đỉnh Mã Pí Lèng - sống mũi con ngựa huyền thoại. Và không còn gì tuyệt vời hơn khi đứng trên đỉnh cột cờ Lũng Cú nhìn thấy bao la núi sông Tổ quốc mình.

ĐẢO CÔ TÔ



Biển đảo luôn có sức hút kỳ lạ đối với du khách ở mọi độ tuổi. Trong những ngày nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, được cùng nhau vui đùa trên sóng, ngắm bình minh hay hoàng hôn trên biển, thưởng thức hải sản tươi ngon là những giây phút vô cùng hấp dẫn.

Cô Tô không chỉ có biển mà còn có cả rừng nguyên sinh, có con đường tình yêu đẹp như trong mơ để du khách có thể đi xe đạp thong dong. Nếu bạn thích khám phá, hãy đạp xe lên chỗ cao nhất của Cô Tô là "Đền biển Cô Tô" có thể ngắm cảnh từ trên cao.

VỊNH HẠ LONG



Đây là một trong những điểm du lịch đẹp và nổi tiếng nhất Việt Nam. Hạ Long tập trung dày đặc các đảo đá có hình thù đặc biệt và nhiều hang động đẹp nổi tiếng. Điểm hấp dẫn du khách là những chuyến tàu thăm thú vịnh, ngắm nhìn hòn Trống Mái, những núi đá tự nhiên đẹp mê hồn, lao xuống bãi biển siêu sạch Ti Tốp hay lạc trong hang động Thiên Cung...

Đến Hạ Long, du khách còn có thể di chuyển bằng thủy phi cơ ngắm Hạ Long từ trên cao, đến đảo Tuần Châu, tắm biển Bãi Cháy và thưởng thức những hải sản tươi ngon. Đặc biệt, món ăn mà bạn không thể bỏ qua khi đến đây là chả mực cực kỳ hấp dẫn.

(theo Ivivu)

SAPA



Sapa có sự quyến rũ kỳ lạ khó diễn tả bằng lời, khiến khách du lịch luôn muốn quay trở lại: một thị trấn vùng cao xinh xắn, thời tiết lý tưởng, ẩm thực tuyệt ngon và nền văn hóa vô cùng đặc sắc.

Đến với Sapa, bạn sẽ được đắm chìm trong không khí thơ mộng, yên bình, lãng đãng sương bao phủ, với những thắng cảnh nổi tiếng như:



bản Cát Cát, núi Hàm Rồng, Thác Bạc, Thác Tình Yêu... và thưởng thức những món ăn đặc sản ngon lành, thậm chí là cả những món Tây đa dạng do người nước ngoài mang tới.

Đặc biệt hơn, dự án cáp treo Fansipan đã được đưa vào hoạt động càng khiến vùng đất này trở nên cuốn hút hơn bao giờ hết.

MỘC CHÂU



Không khí tại Mộc Châu là một trong những món quà hiếm có và quý giá nhất của vùng đất này. Khu cao nguyên mát mẻ vào mùa hè, se se lạnh mùa thu, lạnh cóng vào mùa đông và ấm áp khi xuân về.

Du khách sẽ có được những trải nghiệm thú vị khi lang thang trên những đồi chè xanh mướt, ngắt ngậy giữa những vườn mận chín đỏ, thả lỏng mình giữa làn hơi nước mát lạnh từ thác Dải Yếm, thác Chiềng Khoa. Nước từ trên thác ngày đêm đổ xuống trắng xóa, mang đến cho du khách cảm giác sảng khoái, thích thú trước một khung cảnh thiên nhiên kỳ vĩ của đất trời.